| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 27 tháng 11 năm 2017 |
| **Số: 47/2017/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 30/2017/TLST- DS ngày 18 tháng 10 năm 2017;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1981, trú tại: khối phố M H, thị trấn NP, huyện DX, tỉnh QN.

Bị đơn: Ông Võ Thành H, sinh năm 1987, trú tại: khối phố M H, thị trấn NP, huyện DX, tỉnh Q N.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Võ Thành H có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Thành Tr số tiền nợ vay là 9.800.000đ ( Chín triệu tám trăm ngàn đồng y).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Nguyễn Thành Tr cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Võ Thành H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm số tiền 245.000đ *(Hai trăm bốn mươi lăm ngàn đồng)* ông Võ Thành H phải chịu.

Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Thành Tr số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0024207 ngày 18/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Công Min**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 26 tháng 5 năm 2017 |
| **Số: 20/2017/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2016 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 12/2017/TLST- DS ngày 21 tháng 4 năm 2017;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Đồng nguyên đơn*: Bà Huỳnh Thị Điểu, sinh năm 1957 và ông Trương Ngọc Anh, sinh năm 1952. Cùng địa chỉ: thôn Lang Châu Nam, xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

*Đồng bị đơn:* Bà Mai Thị Tuyết, sinh năm 1971 và ông Hứa Văn Phúc, sinh năm 1971. Cùng địa chỉ: thôn Tỉnh Yên, xã Duy Thu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Mai Thị Tuyết và ông Hứa Văn Phúc có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Huỳnh Thị Điểu và ông Trương Ngọc Anh số tiền nợ theo giấy mượn tiền ngày 01/01/2010 là 73.000.000đ ( Bảy mươi ba triệu đồng y).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của ông Trương Ngọc Anh và bà Huỳnh Thị Điểu cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền nosi trên thì hàng tháng ông Hứa Văn Phúc và bà Mai Thị Tuyết còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.825.000đ *(Một triệu tám trăm hai mươi lăm ngàn đồng)* bà Mai Thị Tuyết và ông Hứa Văn Phúc phải chịu, nhưng bà Mai Thị Tuyết và ông Hứa Văn Phúc có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được Ủy ban nhân dân xã Duy Thu xác nhận nên được giảm 50% còn phải chịu là 912.500đ (*Chín trăm mười hai ngàn năm trăm đồng)*.

Hoàn trả lại cho bà Huỳnh Thị Điểu số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.975.000đ (*Một triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0024040 ngày 21/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Tám**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 20 tháng 01 năm 2017 |
| **Số: 05/2017/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dan sự thụ lý số 56/2016/TLST- DS ngày 05 tháng 12 năm 2016;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Đỗ Thị Xuân Liên, sinh năm 1965.

**Bị đơn:** Bà Lê Thị Bình, sinh năm 1970.

Cùng trú tại: khối phố Bình An, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Lê Thị Bình có nghĩa vụ trả cho bà Đỗ Thị Xuân Liên số tiền 68.830.000đ ( sáu mươi tám triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng) về khoản nợ mua bán hàng hóa .

Kể từ ngày bà Đỗ Thị Xuân Liên có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Lê Thị Bình còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.720.000đ bà Lê Thị Bình phải chịu. Hoàn trả lại cho bà Đỗ Thị Xuân Liên số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.845.000đ ( Một triệu tám trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0023928 ngày 05/12/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy

định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Quốc**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 21 tháng 12 năm 2016 |
| **Số: 04/2016/QĐST- KDTM** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2016 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 01/2016/TLST- KDTM ngày 17 tháng 10 năm 2016;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam, do ông Lê Quốc Vũ - chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Hội An đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: 537 Hai Bà Trưng, phường Cẩm Phô, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn:** - Ông Huỳnh Đức Kha, sinh năm 1976

- Bà Nguyễn Thị Hàn Ni, sinh năm 1981.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Lưu Thị Hằng, sinh năm 1956.
- Bà trần Thị Quỳnh Như, sinh năm 1996

Cùng trú tại: thôn Trà Châu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Huỳnh Đức Kha có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền nợ vay theo hợp đồng tín dụng số 01/2014/4364540/HĐTD ngày 28/10/2014 tính đến ngày 12/12/2016 gồm: tiền gốc 110.000.000đ (Một trăm mười một triệu đồng), tiền lãi trong hạn 214.000đ (Hai trăm mười bốn ngàn đồng), lãi quá hạn 6.676.000đ (Sáu triệu sáu trăm bảy mươi sáu ngàn đồng).

Từ ngày 13/12/2016 ông Huỳnh Đức Kha tiếp tục chịu lãi quá hạn đối với số tiền nợ gốc phải trả theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 01/2014/4364540/HĐTD ngày 28/10/2014.

Tài sản thế chấp của bà Lưu Thị Hằng tại hợp đồng thế chấp số 01/12/HĐ ngày 12/10/2012 gồm: QSD đất diện tích 86m $^2$ tại thửa số 197 tờ bản đồ số 02 thuộc thôn Trà Châu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam đã được UBND huyện Duy Xuyên cấp giấy chứng nhận QSD đất số H784369 ngày 02/06/1997 và 01 ngôi nhà cấp 4 gắn liền với đất được xử lý theo Điều 355 Bộ luật dân sự.

**3/ Về án phí:** Ông Huỳnh Đức Kha phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 2.922.000đ (Hai triệu chín trăm hai mươi hai ngàn đồng) nhưng ông Huỳnh Đức Kha có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được UBND xã Duy Sơn xác nhận nên được giảm 50% còn phải chịu là 1.461.000đ (Một triệu bốn trăm sáu mươi mốt ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.188.000đ (Ba triệu một trăm tám mươi tám ngàn đồng) theo biên lai thu số 0023866 ngày 17/10/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Công Min**

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 14 tháng 12 năm 2016 |
| **Số: 03/2016/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2016 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 05/2016/TLST- KDTM ngày 26 tháng 10 năm 2016;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Nam Phước, do ông Nguyễn Đức Ngọt, chức vụ: phó Giám đốc đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: khối phố Long Xuyên 2, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn:** Công ty TNHH MTV Hồng Nghĩa, do ông Lê Đại Tuấn, chức vụ: Giám đốc làm đại diện.

Địa chỉ: thôn Triều Châu, xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Đại Tuấn, sinh năm 1975.
- Bà Lưu Thị Huệ, sinh năm 1977.

Cùng trú tại: thôn Triều Châu, xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

- Ông Lê Duy Hoàng, sinh năm 1980.
- Bà Trương Thị Trực, sinh năm 1985.

Cùng trú tại: thôn Hòa Bình, xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Công ty TNHH MTV Hồng Nghĩa có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Nam Phước số tiền là 1.700.555.000đ (Một tỷ bảy trăm triệu năm trăm năm mươi lăm ngàn đồng). Trong đó nợ gốc: 1.510.100.000đ, nợ lãi tính đến ngày 05/12/2016 là 190.455.000đ ( Một trăm chín mươi triệu bốn trăm năm muwoi lăm ngàn đồng). Theo các hợp đồng tín dụng sau:

1. Hợp đồng tín dụng số 4223LAV201400788 ngày 07/8/2014 với số tiền vay gốc 270.000.000đ ( Hai trăm bảy mươi triệu đồng).
2. Hợp đồng tín dụng số 4223LAV201500578 ngày 08/7/2015 với số tiền vay gốc 696.000.000đ ( Sáu trăm chín mươi sáu triệu đồng).
3. Hợp đồng tín dụng số 4223LAV201500361 ngày 21/4/2015 với số tiền vay gốc 799.100.000đ ( Bảy trăm chín chín triệu một trăm ngàn đồng).

Công ty TNHH MTV Hồng Nghĩa tiếp tục chịu lãi chậm thi hành án theo các hợp đồng tín dụng nói trên.

Xử lý tài sản thế chấp của Công ty TNHH MTV Hồng Nghĩa theo các hợp đồng thế chấp tài sản số 01/8/2014/HĐTC ngày 06/8/2014 là 01 xe tải Ben biển số 92C – 04612.

Xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 2015.34/HĐTC ngày 06/7/2015 là 02 xe tải ben biển số 92C – 06495 và biển số 92C – 06344.

Xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của người khác số 02/03/2014 ngày 20/3/2014 gồm đất ở nông thôn 125 $m^2$ gắn liền với nhà ở cấp 4, nền xây gạch, có khung bê tông, mái lợp tôn diện tích 100 $m^2$ thuộc quyền sở hữu của ông Lê Duy Hoàng và bà Trương Thị Trực theo giấy chứng nhận QSD đất số BB 394414 tại thửa số 2162, tờ bản đồ số 10 thuộc thôn Hòa Bình, xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên có các tứ cận như sau: phía Đông giáp đường liên thôn; phía Tây giáp ruộng; phía Nam giáp nhà ông Trần Minh Khánh; phía Bắc giáp nhà ông Lê Hồng Lĩnh.

Xử lý tài sản thế chấp là Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/03/2014 ngày 20/3/2014: Thửa thứ nhất: đất ở diện tích 125 $m^2$ theo giấy chứng nhận QSD đất số AN 596445 do UBND huyện Duy Xuyên cấp ngày

21/11/2008 tại thôn Hòa Bình, xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên thuộc quyền sở hữu của ông Lê Đại Tuấn và bà Lưu Thị Huệ. Có các tứ cận như sau: Phía Đông giáp đường bê tông rộng 5,5 mét; Phía tây giáp ruộng; Phía Nam giáp nhà ông Nguyễn Thống; phía Bắc giáp nhà ông Trần Minh Khánh. Thửa thứ hai: Đất ở diện tích 506 $m^2$ tại thửa số 2175 gắn liền với nhà ở cấp 4, tường xây, nền gạch men, lợp tôn diện tích 216 $m^2$ theo giấy chứng nhận QSD đất số AO 726904 do UBND huyện Duy Xuyên cấp ngày 26/05/2009 tại thôn Triều Châu, xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên và giấy cam kết QSH tài sản do UBND xã Duy Phước xác nhận ngày 19/3/2014 thuộc quyền sở hữu của ông Lê Đại Tuấn và bà Lưu Thị Huệ. Có các tứ cận như sau: phía Đông giáp nhà ông Lê Đại Mùi; phía Tây giáp đường bê tông rộng 3,5 mét; phía Nam giáp đường liên thôn rộng 5,5 mét; phía Bắc giáp ruộng.

Toàn bộ tài sản thế chấp được xử lý theo Điều 336, 338, 355, 720, 721 Bộ luật dân sự để đảm bảo thi hành án.

**3/ Về án phí:** Án phí Kinh doanh thương mại số tiền 31.508.000đ (Ba mươi mốt triệu năm trăm lẻ tám ngàn đồng) Công ty TNHH MTV Hồng Nghĩa phải chịu.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Nam Phước số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 33.239.000đ (Ba mươi ba triệu hai trăm ba mươi chín ngàn đồng) theo biên lai thu số 0023876 ngày 26/10/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Tám**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 30 tháng 8 năm 2016 |
| **Số: 49/2016/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2016 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 25/2016/TLST- DS ngày 12 tháng 5 năm 2016;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Huỳnh Thị Hòa**,** sinh năm 1963.

**Đồng bị đơn:** - Bà Đoàn Thị Thu, sinh năm 1969.

- Ông Lê Hoàng, sinh năm 1966

Cùng trú tại: khối phố Phước Mỹ 2, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Đoàn Thị Thu và ông Lê Hoàng có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Huỳnh Thị Hòa số tiền nợ vay tính đến ngày 22/8/2016 là 96.000.000đ (Chín mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày bà Huỳnh Thị Hòa có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Đoàn Thị Thu và ông Lê Hoàng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Đoàn Thị Thu và ông Lê Hoàng phải chịu 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm ngàn đồng) nhưng bà Đoàn Thị Thu và ông Lê Hoàng có đơn xin giảm án phí được UBND thị trấn Nam Phước xác nhận hoàn cảnh kinh tế gia đình đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 1.200.000đ (Một triệu hai trăm ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Huỳnh Thị Hòa số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0023719 ngày 12/5/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**Nguyễn Công Min**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Duy Xuyên, ngày 23 tháng 8 năm 2016

**Số: /2016/QĐST- DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2016 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 42/2016/TLST- DS ngày 02 tháng 8 năm 2016;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ông Huỳnh Tiến**,** sinh năm 1955.

**Bị đơn**: Ông Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1985.

Cùng trú tại: Thôn Tây Sơn Đông, xã Duy Hải, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Nguyễn Văn Thành có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Huỳnh Tiến số tiền còn lại là: 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Kể từ ngày ông Huỳnh Tiến có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Nguyễn Văn Thành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Văn Thành phải chịu 100.000đ (Một trăm ngàn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Công Min**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 01 tháng 8 năm 2016 |
| **Số: 40/2016/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2016 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 40/2016/TLST- DS ngày 07 tháng 7 năm 2016;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Trần Thị Chín – sinh năm 1977.

Trú tại: thôn Chánh Lộc, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Ông Nguyễn Sáu - sinh năm 1964.

Trú tại: Thôn Phú Nham Tây, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Nguyễn Sáu có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Trần Thị Chín số tiền là 1.200.000đ (Một triệu hai trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bà Trần Thị Chín có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Nguyễn Sáu còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Sáu phải chịu 100.000đ (Một trăm ngàn đồng). Hoàn trả lại cho bà Trần Thị Chín số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

100.000đ (Một trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0023784 ngày 07/7/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Võ Như Biên**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**
**Số : /2016/QĐST- DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**
Duy Xuyên, ngày 09 tháng 5 năm 2016

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2016 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 20/2016/TLST- DS ngày 14 tháng 4 năm 2016;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Bé – sinh năm 1984.

**Bị đơn**: Bà Nguyễn Thị Bình - sinh năm 1972.

Cùng trú tại: Thôn Hòa Nam, xã Duy Trung, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Bình có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Nguyễn Thị Bé số tiền là 880.000đ (Tám trăm tám mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Bé có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Bình còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Bình phải chịu 100.000đ (Một trăm ngàn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Quốc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**
**Số : /2016/QĐST- DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Duy Xuyên, ngày 14 tháng 3 năm 2016

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2016 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 07/2016/TLST- DS ngày 22 tháng 02 năm 2016;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ông Văn Bảo Quốc – sinh năm 1984.

**Bị đơn**: Ông Trần Tấn Thái (tên thường gọi ông Trần Tấn Ba) - sinh năm 1950.

Cùng trú tại: Khối phố Mỹ Hòa, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Trần Tấn Thái có nghĩa vụ trả cho ông Văn Bảo Quốc số tiền nợ là 3.700.000đ (Ba triệu bảy trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày ông Văn bảo Quốc có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Trần Tấn Thái còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Tấn Thái phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng). Hoàn trả lại cho ông Văn Bảo Quốc số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0023634 ngày 22/02/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Võ Như Biên**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**
**Số : 58/2015/QĐST- DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Duy Xuyên, ngày 16 tháng 12 năm 2015

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2015 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 35/2015/TLST- DS ngày 11 tháng 11 năm 2015;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Công Ty TNHH Thương mại Hy Long Nhân; địa chỉ: 143 Lê Cao Lãng, Phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh, do ông Nguyễn Thành Sơn – sinh năm 1972, Chức vụ: Giám đốc đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang Tùng – sinh năm 1966. trú tại: thôn Trung Đông, xã Duy Trung, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Bà Võ Thị Thúy Ngân – sinh năm 1988. Trú tại: thôn Chiêm Sơn, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Võ Thị Thúy Ngân có nghĩa vụ trả cho Công Ty TNHH Thương mại Hy Long Nhân số tiền nợ mua bán vải tính đến ngày 08/12/2015 là 262.157.000đ (Hai trăm sáu mươi hai triệu một trăm năm mươi bảy ngàn đồng)

Kể từ ngày Công Ty TNHH Thương mại Hy Long Nhân có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Võ Thị Thúy Ngân còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Võ Thị Thúy Ngân phải chịu 6.554.000đ (Sáu triệu năm trăm năm mươi bốn ngàn đồng) nhưng bà Ngân có đơn xin giảm án phí được UBND xã Duy Trinh xác nhận hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 3.277.000đ ( Ba triệu hai trăm bảy bảy ngàn đồng). Hoàn trả lại cho Công Ty TNHH Thương mại Hy Long Nhân số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.550.000đ (Sáu triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0023561 ngày 11/11/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Tám**

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**
**Số : /2015/QĐST- DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**
Duy Xuyên, ngày 26 tháng 10 năm 2015

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2015 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 23/2014/TLST- DS ngày 07 tháng 10 năm 2015;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Lương Thị Thanh Hương – sinh năm 1963. Trú tại: khối phố Châu Hiệp, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Bà Nguyễn Thị Hương – sinh năm 1973. Trú tại: khối phố Mỹ Hòa, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Hương có nghĩa vụ trả cho bà Lương Thị Thanh Hương số tiền nợ biêu là 140.000.000đ ( Một trăm bốn mươi triệu đồng) của dây biêu gồm có 14 người chơi, mỗi tháng đóng 20.000.000đ, ngày mở biêu đầu tiên ngày 06/02/2013 âm lịch, ngày kết thúc biêu là 06/3/2014 âm lịch ( Dây biêu thứ 2).

Kể từ ngày bà Lương Thị Thanh Hương có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Hương còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Hương phải chịu 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng) nhưng bà Hương có đơn xin giảm án phí được UBND thị trấn Nam Phước xác nhận hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 1.750.000đ ( Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Hoàn trả lại cho bà Lương Thị Thanh Hương số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0023514 ngày 07/10/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Tiến**

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DUY XUYÊN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM**<br>**Số : 42/2015/QĐST- DS** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**<br>Duy Xuyên, ngày 08 tháng 9 năm 2015 |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2015 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 19/2015/TLST- DS ngày 29 tháng 7 năm 2015;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Quảng Nam. Do ông Trần Phước Quang, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Duy Xuyên đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Ông Trần Văn Tri – sinh năm 1960.

Người đại diện theo ủy quyền cho ông Trần Văn Tri là bà Nguyễn Thị Hằng – sinh năm 1988. Cùng trú tại: khối phố Hậu Xá, phường Thanh Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Trần Văn Tri có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Quảng Nam- Phòng giao dịch Duy Xuyên số tiền nợ tính đến hết ngày 30/8/2015 theo hợp đồng tín dụng số 650092/13270/NHNT-DX ngày 13/9/2013 là 80.784.722đ ( Tám mươi triệu bảy trăm tám mươi bốn ngàn bảy trăm hai hai đồng). Trong đó nợ gốc là 80.000.000đ, nợ lãi trong hạn 777.778đ, lãi quá hạn là 6.844đ.

- Xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo khoản vay nói trên là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 116, tờ bản đồ số 82, diện tích 121$m^2$ , (Trong đó 97,5$m^2$ đất ở và 23,5 $m^2$ đất trồng cây lâu năm) tại khối phố Hậu Xá, phường Thanh Hà, thành phố hội An, tỉnh Quảng Nam, thuộc quyền sở hữu và sử dụng của ông Trần Văn Tri được UBND thành phố Hội An cáp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 206441 ngày 31/7/2013 được xử lý theo quy định của pháp luật tại Điều 355 bộ luật dan sự.

Kể từ ngày Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Quảng Nam- Phòng giao dịch Duy Xuyên có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Trần Văn Tri còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Văn Tri phải chịu 2.019.000đ (Hai triệu không trăm mười chín ngàn đồng) Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Quảng Nam- Phòng giao dịch Duy Xuyên số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.020.000đ (Hai triệu không trăm hai mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0023461 ngày 14/7/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Võ Như Biên**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 09 tháng 7 năm 2015 |
| **Số : 34/2015/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2015 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 17/2015/TLST- DS ngày 17 tháng 6 năm 2015;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Lương Thị Siêm – sinh năm 1966. Trú tại: Khối phố Châu Hiệp, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Bà Trần Thị Hồng Ân – sinh năm 1981. Trú tại: khối phố Xuyên Tây 3, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Trần Thị Hồng Ân có nghĩa vụ trả cho bà Lương Thị Siêm số tiền nợ mua vải là 260.715.000đ ( Hai trăm sáu mươi triệu bảy trăm mười lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bà Lương Thị Siêm có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Trần Thị Hồng Ân còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Trần Thị Hồng Ân phải chịu 6.518.000đ (Sáu triệu năm trăm mười tám ngàn đồng) nhưng bà Ân có đơn xin giảm án phí được UBND thị trấn Nam Phước xác nhận hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 3.259.000đ (Ba triệu hai trăm năm mươi chín ngàn đồng). Hoàn trả lại cho bà Lương Thị Siêm số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0023424 ngày 17/6/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Tiến**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 13 tháng 4 năm 2015 |
| **Số : 23/2015/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2015 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 106/2014/TLST- DS ngày 09 tháng 12 năm 2014;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Vân – sinh năm 1964. Trú tại: thôn Trà Châu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Bà Nguyễn Thị Vân An – sinh năm 1977. Trú tại: khối phố Mỹ Hòa, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Vân An có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Vân số tiền nợ biêu là 33.900.000đ ( Ba mươi ba triệu chín trăm ngàn đồng) của dây biêu gồm có 12 người chơi, mỗi tháng đóng 5.000.000đ, ngày mở biêu đầu tiên 10/02/2013 âm lịch, ngày kết thúc biêu ;là 10/01/2014 âm lịch.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Vân có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Vân An còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Vân An phải chịu 847.000đ nhưng bà An có đơn xin giảm án phí được UBND thị trấn Nam Phước xác nhận hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 423.500 (Bốn trăm hai mươi ba ngàn năm trăm đồng). Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Vân số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 963.000đ (Chín trăm sáu mươi ba ngàn đồng) theo

biên lai thu số 0023275 ngày 02/12/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Võ Như Biên**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 20 tháng 3 năm 2015 |
| **Số : 14/2015/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2015 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 05/2015/TLST- DS ngày 26 tháng 01 năm 2015;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Văn Thị Tuyết – sinh năm 1957.

**Bị đơn**: Bà Nguyễn Thị Lệ Hoa – sinh năm 1964.

Cùng trú tại: thôn Xuyên Đông 2, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Lệ Hoa có nghĩa vụ  bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Văn Thị Tuyết số tiền là 376.000đ (Ba trăm bảy mươi sáu ngàn đồng).

Kể từ ngày bà Văn Thị Tuyết có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Tuyết Hoa còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Lệ Hoa phải chịu 100.000đ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Tấn Long**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**
**Số : 15/2015/QĐST- DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Duy Xuyên, ngày 20 tháng 3 năm 2015

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2015 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 116/2014/TLST- DS ngày 17 tháng 12 năm 2014;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Công ty Thông Tin Di Động

Địa chỉ: Tòa nhà Mobifone, lô VP1, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền số 042617/UQKK/TTCP ngày 17/9/2014: ông Nguyễn Hải Nguyên – sinh năm 1982.

Địa chỉ: số 94, đường Trần Quý Cáp, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Bà Trần Thị Kim – sinh năm 1984.

Trú tại: khối phố Long Xuyên 2, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Trần Thị Kim có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty thông tin di động- Chi nhánh Trung tâm di động Quảng Nam số tiền 961.206đ (Chín trăm sáu mốt ngàn hai trăm lẻ sáu đồng).

Kể từ ngày Công ty thông tin di động có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Trần Thị Kim còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Trần Thị Kim phải chịu 100.000đ (Một trăm ngàn đồng). Hoàn trả cho Công ty thông tin di động số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 23285 ngày 17/12/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Tiến**

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 05 tháng 01 năm 2015 |
| **Số : 01/2015/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2014 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 101/2014/TLST- DS ngày 24 tháng 11 năm 2014;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Thành Trung – sinh năm 1981.

Trú tại: khối phố Mỹ Hòa, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Ông Lê Trung Sang – sinh năm 1987.

Trú tại: thôn Lang Châu Bắc, xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Lê Trung Sang có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Thành Trung số tiền nợ của hợp đồng vay lập ngày 25/7/2013 là 9.000.000đ (Chín triệu đồng y). Phương thức trả theo tháng, mỗi tháng là 500.000đ ( Năm trăm ngàn đồng), thời gian bắt đầu trả tính từ tháng 01 năm 2015.

Kể từ ngày ông Nguyễn Thành Trung có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Lê Trung Sang còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n-ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm ông Lê Trung Sang phải chịu 225.000đ ( Hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng). Hoàn trả cho ông Nguyễn Thành Trung số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 250.000đ (Hai trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0023266 ngày 24/11/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Quốc**

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 04 tháng 9 năm 2014 |
| **Số : 88/2014/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2014 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 75/2014/TLST- DS ngày 14 tháng 7 năm 2014;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Kim Bông – sinh năm 1972.

Trú tại: thôn Trà Châu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Bà Hứa Thị Thanh Phượng – sinh năm 1976.

Trú tại: khối phố Mỹ Hòa, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Hứa Thị Thanh Phượng có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Kim Bông số tiền nợ vay là 805.000.000đ (Tám trăm lẻ năm triệu đồng y). Cụ thể của 5 lần mượn tiền vào các ngày 02/6/2012 mượn 300.000.000đ ( Ba trăm triệu đồng); ngày 29/11/2012 mượn 150.000.000đ( Một trăm năm mươi triệu đồng); ngày 29/4/2013 mượn 300.000.000đ( Ba trăm triệu đồng); ngày 01/10/2013 mượn 30.000.000đ( Ba mươi triệu đồng); ngày 04/10/2013 mượn 25.000.000đ ( hai mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Kim Bông có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Hứa Thị Thanh Phượng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Hưa Thị Thanh Phượng phải chịu là 18.075.000đ (Mười tám triệu không trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) nhưng bà Hứa Thị Thanh Phượng có đơn xin giảm án phí được Ủy ban nhân dân thị trấn Nam Phước xác nhận hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 9.037.500đ ( Chín triệu không trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng). Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Kim Bông số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.000.000đ (Chín triệu đồng ) theo biên lai thu số 10357 ngày 14/7/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Võ Như Biên**

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 07 tháng 8 năm 2014 |
| **Số : 80/2014/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2014 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 71/2014/TLST- DS ngày 27 tháng 6 năm 2014;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ông Lâm Quang Thanh – sinh năm 1972.

**Bị đơn**: Ông Hồ Thành Nhân – sinh năm 1976 và ông Hồ Thành Vĩnh – sinh năm 1993.

Cùng trú tại: thôn Lệ Nam, xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Hồ Thành Nhân và ông Hồ Thành Vĩnh có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Lâm Quang Thanh số tiền là 5.000.000đ (Năm triệu đồng y). Chia phần cho ông Hồ Thành Nhân phải chịu 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng), ông Hồ Thành Vĩnh phải chịu 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày ông Lâm Quang Thanh có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Hồ Thành Nhân và ông Hồ Thành Vĩnh còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm ông Hồ Thành Nhân phải chịu 100.000đ, ông Hồ Thành Vĩnh phải chịu 100.000đ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Tiến**

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 03 tháng 7 năm 2014 |
| **Số : 71/2014/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2014 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 69/2014/TLST- DS ngày 12 tháng 6 năm 2014;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Lưu Thị Kim Ngọc – sinh năm 1975.

Trú tại: thôn Chiêm Sơn, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Ông Võ Quốc Thịnh – sinh năm 1991.

Trú tại: thôn Phước Mỹ 2, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Võ Quốc Thịnh có nghĩa vụ trả cho bà Lưu Thị Kim Ngọc số tiền nợ vay tính đến ngày 25/6/2014 theo giấy mượn tiền ngày 10/10/2013 là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng y).

Kể từ ngày bà Lưu Thị Kim Ngọc có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Võ Quốc Thịnh còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm ông Võ Quốc Thịnh phải chịu là 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng ông Võ Quốc Thịnh có đơn xin giảm án phí được Ủy ban nhân dân thị trấn Nam Phước xác nhận hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 375.000đ ( Ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng). Hoàn trả cho bà Lưu Thị Kim Ngọc số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 875.000đ (Tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 10336 ngày 12/6/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**Võ Thị Tám**

| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DUY XUYÊN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 60/2014/QĐST- DS | *Duy Xuyên, ngày 25 tháng 6 năm 2014* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM

- Căn cứ vào các Điều 187 và Điều 188 của bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2014 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 53/2014/TLST- DS ngày 26/5/2014,

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hoa, sinh năm : 1954

Địa chỉ : Thôn Châu Hiệp, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng Minh, sinh năm: 1968

Địa chỉ: Thôn Châu Hiệp, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Hồng Minh có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Hoa số tiền nợ biêu là 60.000.000 đồng *(Sáu mươi triệu đồng)* đối với dây biêu gồm có 16 thành viên tham gia, kỳ mở biêu đầu tiên ngày 10/11/2012 Âm lịch. Bà Nguyễn Thị Hoa không yêu cầu tính lãi và lãi chậm thi hành án.

3/ Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Hồng Minh phải chịu 1.500.000đ ( Một triệu năm trăm ngàn đồng), nhưng bà Minh có đơn xin giảm án phí

được UBND thị trấn Nam Phước xác nhận có hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 750.000đ( Bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Hoa số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số 10313 ngày 26/5/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TA tỉnh Q.Nam ;*
- *VKS Duy Xuyên ;*
- *Các đương sự ;*
- *Lưu HSVA.*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Tiến**

| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DUY XUYÊN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 61/2014/QĐST- DS | *Duy Xuyên, ngày 25 tháng 6 năm 2014* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM

- Căn cứ vào các Điều 187 và Điều 188 của bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2014 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 49/2014/TLST- DS ngày 26/5/2014,

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hoa, sinh năm : 1954

Địa chỉ : Thôn Châu Hiệp, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng Minh, sinh năm: 1968

Địa chỉ: Thôn Châu Hiệp, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Hồng Minh có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Hoa số tiền nợ biêu là 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng)* đối với dây biêu gồm có 15 thành viên tham gia, kỳ mở biêu đầu tiên ngày 30/4/2013 Âm lịch.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Hoa có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Hồng Minh còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà nước

công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 Bộ luật dân sự.

3/ Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Hồng Minh phải chịu 2.500.000đ ( Hai triệu năm trăm ngàn đồng), nhưng bà Minh có đơn xin giảm án phí được UBND thị trấn Nam Phước xác nhận có hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 1.250.000đ( Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Hoa số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số 10309 ngày 26/5/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TA tỉnh Q.Nam ;*
- *VKS Duy Xuyên ;*
- *Các đương sự ;*
- *Lưu HSVA.*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Quốc**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN** **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 63/2014/QĐST- DS

*Duy Xuyên, ngày 26 tháng 6 năm 2014*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM

- Căn cứ vào các Điều 187 và Điều 188 của bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2014 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 60/2014/TLST- DS ngày 26/5/2014,

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hoa, sinh năm : 1954

Địa chỉ : Thôn Châu Hiệp, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng Minh, sinh năm: 1968

Địa chỉ: Thôn Châu Hiệp, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Hồng Minh có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Hoa số tiền nợ biêu là 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)* đối với dây biêu gồm có 12 thành viên tham gia, kỳ mở biêu đầu tiên ngày 30/8/2012 Âm lịch.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Hoa có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Hồng Minh còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 Bộ luật dân sự.

3/ Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Hồng Minh phải chịu 250.000đ( Hai trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng bà Minh có đơn xin giảm án phí được UBND thị trấn Nam Phước xác nhận có hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 125.000đ( Một trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Hoa số tiền tạm ứng án phí đã nộp 250.000đ *(Hai trăm năm mươi ngàn đồng)* theo biên lai thu số 10320 ngày 26/5/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TA tỉnh Q.Nam ;*
- *VKS Duy Xuyên ;*
- *Các đương sự ;*
- *Lưu HSVA.*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Võ Như Biên**

| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DUY XUYÊN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 62/2014/QĐST- DS | *Duy Xuyên, ngày 26 tháng 6 năm 2014* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM

- Căn cứ vào các Điều 187 và Điều 188 của bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2014 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 59/2014/TLST- DS ngày 26/5/2014,

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hoa, sinh năm : 1954

Địa chỉ : Thôn Châu Hiệp, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng Minh, sinh năm: 1968

Địa chỉ: Thôn Châu Hiệp, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Hồng Minh có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Hoa số tiền nợ biêu là 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)* đối với dây biêu gồm có 15 thành viên tham gia, kỳ mở biêu đầu tiên ngày 25/10/2012 Âm lịch.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Hoa có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Hồng Minh còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 Bộ luật dân sự.

3/ Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Hồng Minh phải chịu 1.250.000đ(Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng bà Minh có đơn xin giảm án phí được UBND thị trấn Nam Phước xác nhận có hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 625.000đ( Sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Hoa số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.250.000đ *(Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)* theo biên lai thu số 10319 ngày 26/5/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TA tỉnh Q.Nam ;*
- *VKS Duy Xuyên ;*
- *Các đương sự ;*
- *Lưu HSVA.*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Võ Như Biên**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 23 tháng 6 năm 2014 |
| **Số : 56/2014/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2014 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 43/2014/TLST- DS ngày 09 tháng 5 năm 2014;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Đỗ Thị Phước Hồng – sinh năm 1970.

Trú tại: thôn Hội Sơn, xã Duy Nghĩa, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền – sinh năm 1965.

Trú tại: thôn Trà Châu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền có nghĩa vụ trả cho bà Đỗ Thị Phước Hồng số tiền nợ vay tính đến ngày 13/6/2014 theo giấy mượn tiền ngày 24/6/2012 âm lịch là 42.000.000đ (Bốn mươi hai triệu đồng y). Trong đó tiền nợ gốc là: 30.000.000( Ba mươi triệu đồng y); tiền lãi là: 12.000.000đ ( Mười hai triệu đồng y).

Kể từ ngày bà Đỗ Thị Phước Hồng có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Thu Huyền còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà

n-ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Thu Huyền phải chịu là 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi ngàn đồng y). Hoàn trả cho bà Đỗ Thị Phước Hồng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 10047 ngày 09/5/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Tiến**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 21 tháng 4 năm 2014 |
| **Số : 35/2014/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2014 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 27/2014/TLST- DS ngày 25 tháng 3 năm 2014;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Đồng nguyên đơn:** Ông Trần Hữu Nghĩa – sinh năm 1978 và bà Phạm Thị Thu Vân – sinh năm 1979.

**Bị đơn**: Bà Nguyễn Thị Hồng Minh – sinh năm 1968.

Cùng trú tại: thôn Châu Hiệp, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Hồng Minh có nghĩa vụ trả cho vợ chồng ông Trần Hữu Nghĩa và bà Phạm Thị Thu Vân số tiền nợ vay tính đến ngày 11/4/2014 theo giấy mượn tiền ngày 21/6/2013 là 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu đồng y).

Kể từ ngày ông Trần Hữu Nghĩa và bà Phạm Thị Thu Vân có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị

Hồng Minh còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Hồng Minh phải chịu là 3.250.000đ (Ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng bà Nguyễn Thị Hồng Minh có đơn xin giảm án phí được Ủy ban nhân dân thị trấn Nam Phước xác nhận hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 1.625.000đ ( Một triệu sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng). Hoàn trả cho bà Phạm Thị Thu Vân số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.250.000đ (Ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 10010 ngày 25/3/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Quốc**

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 21 tháng 4 năm 2014 |
| **Số : 34/2014/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2014 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 14/2014/TLST- DS ngày 13 tháng 3 năm 2014;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Đồng nguyên đơn:** Bà Hồ Thị Sen – sn 1971 và ông Nguyễn Thế Tịnh – sn 1966

**Bị đơn**: Bà Nguyễn Thị Hồng Minh – sinh năm 1968.

Cùng trú tại: thôn Châu Hiệp, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Hồng Minh có nghĩa vụ trả cho bà Hồ Thị Sen và ông Nguyễn Thế Tịnh số tiền nợ vay theo giấy mượn tiền ngày 20/5/2013 là 45.000.000đ( Bốn mươi lăm triệu đồng y).

Kể từ ngày bà Hồ Thị Sen và ông Nguyễn Thế Tịnh có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Hồng

Minh còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Hồng Minh phải chịu là 1.125.000đ (Một triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng) nhưng bà Nguyễn Thị Hồng Minh có đơn xin giảm án phí được Ủy ban nhân dân thị trấn Nam Phước xác nhận hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 562.500đ ( Năm trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng). Hoàn trả cho bà Hồ Thị Sen và ông Nguyễn Thế Tịnh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.125.000đ (Một triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 9941 ngày 13/3/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Võ Như Biên**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 16 tháng 4 năm 2014 |
| **Số : 31/2014/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2014 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 28/2014/TLST- DS ngày 25 tháng 3 năm 2014;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Lương Thị Siêm – sinh năm 1966.

**Bị đơn**: Bà Nguyễn Thị Hồng Minh – sinh năm 1968.

Cùng trú tại: thôn Châu Hiệp, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Hồng Minh có nghĩa vụ trả cho bà Lương Thị Siêm số tiền nợ vay tính đến ngày 08/4/2014 theo 2 giấy vay tiền ngày 18/4/2013 và ngày 18/6/2013 là 120.000.000đ( Một trăm hai mươi triệu đồng y).

Kể từ ngày bà Lương Thị Siêm có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Hồng Minh còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Hồng Minh phải chịu là 3.000.000đ (Ba triệu đồng y) nhưng bà Nguyễn Thị Hồng Minh có đơn xin giảm án phí được Ủy ban nhân dân thị trấn Nam Phước xác nhận hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 1.500.000đ ( Một triệu năm trăm ngàn đồng y). Hoàn trả cho bà Lương Thị Siêm số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000đ (Ba triệu đồng y) theo biên lai thu số 10011 ngày 25/3/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Quốc**

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 15 tháng 4 năm 2014 |
| **Số : 30/2014/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2014 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 13/2014/TLST- DS ngày 12 tháng 3 năm 2014;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Huyền – sinh năm 1964.

Trú tại: khối phố Mỹ Hòa, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Bà Nguyễn Thị Hồng Minh – sinh năm 1968.

Trú tại: thôn Châu Hiệp, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Hồng Minh có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Huyền số tiền nợ vay tính đến ngày 07/4/2014 theo giấy vay tiền ngày 20/8/2012 là 920.000.000đ( Chín trăm hai mươi triệu đồng y).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Huyền có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Hồng Minh còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Hồng Minh phải chịu là 19.800.000đ (Mười chín triệu tám trăm ngàn đồng y) nhưng bà Nguyễn Thị Hồng Minh có đơn xin giảm án phí được Ủy ban nhân dân thị trấn Nam Phước xác nhận hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 9.900.000đ (Chín triệu chín trăm ngàn đồng y). Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Huyền số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng y) theo biên lai thu số 9937 ngày 12/3/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Quốc**

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 15 tháng 4 năm 2014 |
| **Số : 28/2014/QĐST- DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2014 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 12/2014/TLST- DS ngày 12 tháng 3 năm 2014;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Huyền – sinh năm 1964.

Trú tại: khối phố Mỹ Hòa, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Bà Nguyễn Thị Hồng Minh – sinh năm 1968.

Trú tại: thôn Châu Hiệp, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Hồng Minh có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Huyền số tiền nợ vay tính đến ngày 07/4/2014 theo giấy vay tiền ngày 20/10/2011 là 250.000.000đ( Hai trăm năm mươi triệu đồng y).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Huyền có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Hồng Minh còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Hồng Minh phải chịu là 6.250.000đ (Sáu triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng y) nhưng bà Nguyễn Thị Hồng Minh có đơn xin giảm án phí được Ủy ban nhân dân thị trấn Nam Phước xác nhận hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 3.125.000đ (Ba triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng y). Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Huyền số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.250.000đ theo biên lai thu số 9936 ngày 12/3/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Tiến**

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 27 tháng 01 năm 2014 |
| **Số : 02/2014/QĐST-KDTM** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2014 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 09/2013/TLST- KDTM ngày 23 tháng 12 năm 2013;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Phương – sinh năm 1964.

Trú tại: thôn Phước Mỹ 1, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Ông Huỳnh Văn Sự – sinh năm 1980.

Trú tại: lô D8- 105 KDC Nam Cầu Cẩm Lệ, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Huỳnh Văn Sự có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Phương số tiền nợ mua bán vật liệu xây dựng là 194.687.000đ, lãi chậm thanh toán là 18.787.000đ, tổng cộng 213.474.000đ ( Hai trăm mười ba triệu bốn trăm bảy mươi bốn ngàn đồng y).

Kể từ ngày ông Nguyễn Phương có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Huỳnh Văn Sự còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm ông Huỳnh Văn Sự phải chịu là 5.337.000đ (Năm triệu ba trăm ba mươi bảy ngàn đồng y). Hoàn trả cho ông Nguyễn Phương số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.340.000đ theo biên lai thu số 9833 ngày 23/12/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Công Min**

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 02 tháng 01 năm 2014 |
| **Số : 02/2013/QĐST-DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2013 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 101/2013/TLST- DS ngày 13 tháng 12 năm 2013;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** bà Lưu Thị Lượm – sinh năm 1975.

Trú tại: thôn Trung Đông, xã Duy Trung, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: bà Trần Thị Thủy – sinh năm 1988.

Trú tại: thôn Xuyên Tây 2, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Trần Thị Thủy có nghĩa vụ trả cho bà Lưu Thị Lượm số tiền nợ vay tính đến ngày 25/12/2013 theo giấy mượn tiền lập ngày 01/10/2013 (Âm lịch) là 40.000.000đ ( Bốn mươi triệu đồng y).

Kể từ ngày bà Lưu Thị Lượm có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Trần Thị Thủy còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Trần Thị Thủy phải chịu là 1.000.000đ ( Một triệu đồng y). Hoàn trả cho bà Lưu Thị Lượm số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.000.000đ theo biên lai thu số 9828 ngày 13/12/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Tấn Long**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**
**Số : 03/2013/QĐST-LĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**
Duy Xuyên, ngày 25 tháng 12 năm 2013

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.**

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2013 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án lao động sơ thẩm thụ lý số 03/2013/TLST- DS ngày 28 tháng 11 năm 2013;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Người khởi kiện:** Bảo hiểm xã hội huyện Duy Xuyên do ông Trương Văn Long, sinh năm 1964; Chức vụ: Giám đốc – đại diện theo pháp luật.

Địa chỉ: khối phố Mỹ Hòa, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Người bị kiện:** Công ty TNHH chế biến Mây Tre Gỗ Nam Phước do ông Lê Hảo , sinh năm 1961; Chức vụ: Giám đốc – đại diện theo pháp luật.

Địa chỉ: khối phố Long Xuyên 3, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Công ty TNHH chế biến Mây Tre Gỗ Nam Phước (do ông Lê Hảo, sinh năm 1961; Chức vụ: Giám đốc – đại diện theo pháp luật) chấp nhận trả cho Bảo hiểm xã hội huyện Duy Xuyên (do ông Trương Văn Long, sinh năm 1964; Chức vụ: Giám đốc – đại diện theo pháp luật) số tiền nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp tính đến ngày 31/10/2013 là 546.596.116 đ ( Năm trăm bốn mươi sáu triệu năm trăm chín mươi sáu ngàn một trăm mười sáu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của Bảo hiểm xã hội huyện Duy Xuyên cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng Công ty TNHH chế biến Mây Tre Gỗ Nam Phước còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí lao động sơ thẩm Công ty TNHH chế biến Mây Tre Gỗ Nam Phước phải chịu số tiền là 7.465.000đ ( Bảy triệu bốn trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

| | |
|---|---|
| Nơi nhận: | **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN** |
| - VKSND Duy Xuyên. | **THẨM PHÁN** |
| - THA Duy Xuyên. | |
| - TA tỉnh | |
| - Các đương sự | |
| - Lưu HS-AV | **Võ Như Biên** |

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 04 tháng 12 năm 2013 |
| **Số : 100/2013/QĐST-DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2013 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 92/2013/TLST- DS ngày 31 tháng 10 năm 2013;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** bà Nguyễn Thị Lan – sn 1963.

**Bị đơn**: ông Đặng Ngọc Nhựt – sn 1973.

Cùng trú tại: khối phố Bình An, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Đăng Ngọc Nhựt có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Lan số tiền nợ biêu tính đến ngày 26/11/2013 là 19.000.000đ ( Mười chín triệu đồng y).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Lan có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Đặng Ngọc Nhựt còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm ông Đặng Ngọc Nhựt phải chịu là 475.000đ nhưng ông Đặng Ngọc Nhựt có đơn xin giảm án phí được Ủy ban nhân dân thị trấn Nam Phước xác nhận hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 237.500đ. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Lan số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 596.000đ theo biên lai thu số 9798 ngày 30/10/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Tiến**

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 04 tháng 12 năm 2013 |
| **Số : 99/2013/QĐST-DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2013 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 91/2013/TLST- DS ngày 31 tháng 10 năm 2013;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** bà Nguyễn Thị Lan – sn 1963.

**Bị đơn**: ông Đặng Ngọc Nhựt – sn 1973.

Cùng trú tại: khối phố Bình An, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Đăng Ngọc Nhựt có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Lan số tiền nợ vay gốc tính đến ngày 26/11/2013 là 43.000.000đ ( Bốn mươi ba triệu đồng y).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Lan có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Đặng Ngọc Nhựt còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm ông Đặng Ngọc Nhựt phải chịu là 1.075.000đ nhưng ông Đặng Ngọc Nhựt có đơn xin giảm án phí được Ủy ban nhân dân thị trấn Nam Phước xác nhận hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 537.500đ. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Lan số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.578.000đ theo biên lai thu số 9799 ngày 30/10/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Tiến**

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**
**Số : 122/2013/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 11 tháng 9 năm 2013*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2013 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 73/2013/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2013;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Bùi Thị Bích Phương. Sinh năm: 1975

Địa chỉ: Thôn Nam Thành, xã Duy Trung, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

**Bị đơn**: Ông Nguyễn Văn Kỳ. Sinh năm: 1974

Địa chỉ: Thôn Hòa Nam, xã Duy Trung, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập:** Ông Nguyễn Văn Hải. Sinh năm: 1981

Địa chỉ: Thôn Hòa Nam, xã Duy Trung, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**** Ông Nguyễn Văn Kỳ được nhận và sở hữu:***

- 01 ngôi nhà cấp 4 trên diện tích 142,5 $m^2$ đất, thửa số 650, tờ bản đồ số 13 tại thôn Hòa Nam, xã Duy Trung, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, được UBND huyện Duy Xuyên cấp giấy chứng nhận QSD đất số BG 345542 ngày 20/12/2011. *(Giấy chứng nhận QSD đất hiện do bà Bùi Thị Bích Phương đang quản lý).*

Ông Nguyễn Văn Kỳ được quyền thực hiện việc điều chỉnh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- 01 tủ lạnh trị giá 2.000.000đ và 01 bộ bàn Inốc, kèm theo 06 ghế Inốc trị giá 3.000.000đ.*(Tủ lạnh và bàn ghế Inốc hiện do ông Nguyễn Văn Kỳ đang quản lý)*.

**** Ông Nguyễn Văn Kỳ có nghĩa vụ:***

- Thối trả tiền chênh lệch nhận tài sản cho bà Bùi Thị Bích Phương là 76.250.000 đồng *(Bảy mươi sáu triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)*.

- Bàn giao 01 ti vi 21 inch *(Hiện do ông Kỳ đang quản lý)* cho bà Bùi Thị Bích Phương quản lý, sử dụng.

- Tháo gỡ một phần công trình đã xây dựng nằm trên đất của ông Nguyễn Văn Hải với diện tích là 8,8 $m^2$. Có tứ cận cụ thể như sau:

+ Phía Đông giáp và gắn liền với nhà ông Kỳ có chiều dài 6,5m

+ Phía Nam giáp đất của ông Nguyễn Văn Hải có chiều ngang 1,2m

+ Phía Tây giáp đất của ông Nguyễn Văn Hải có chiều dài 6,5m

+ Phía Bắc giáp đất của ông Nguyễn Văn Hải có chiều ngang 1,2m

- Tháo gỡ vật kiến trúc trả lại mặt bằng để sử dụng vào mục đích giao thông mà ông Kỳ đang lấn chiếm là 20$m^2$ tại thửa số 650, tờ bản đồ số 13. Có tứ cận cụ thể như sau:

+ Phía Đông giáp đường đất nông thôn có chiều dài 25m

+ Phía Nam giáp đất của ông Nguyễn Văn Khôi có chiều ngang 01m

+ Phía Tây giáp đất ông Kỳ có chiều dài 25m

+ Phía Bắc giáp đường giao thông nông thôn có chiều ngang 0,6m

**** Bà Bùi Thị Bích Phương được nhận và sở hữu:***

- Nhận số tiền 76.250.000 đồng *(Bảy mươi sáu triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)* do ông Nguyễn Văn Kỳ thối trả.

- 01 ti vi 21 inch trị giá 1.000.000 đồng *(Ti vi hiện do ông Kỳ đang quản lý)*.

- 01 bếp ga *(Bếp ga hiện do bà Phương đang quản lý)*.

**** Bà Bùi Thị Bích Phương có nghĩa vụ:***

- Bàn giao giấy chứng nhận QSD đất số BG 345542 được UBND huyện Duy Xuyên cấp ngày 20/12/2011 cho ông Nguyễn Văn Kỳ để ông Kỳ thực hiện việc điều chỉnh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bà Bùi Thị Bích Phương có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Nguyễn Văn Kỳ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:**

- Án phí dân sự sơ thẩm về chia tài sản chung bà Bùi Thị Bích Phương phải chịu 1.968.750 đồng *(Một triệu chín trăm sáu mươi tám ngàn bảy trăm năm mươi đồng)* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Phương đã nộp 1.893.000 đồng theo biên lai thu số 9750 ngày 05/7/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Bà Bùi Thị Bích Phương còn phải tiếp tục chịu 75.750 đồng *(Bảy mươi lăm ngàn bảy trăm năm mươi đồng)* tiền án phí.

- Án phí dân sự sơ thẩm về chia tài sản chung ông Nguyễn Văn Kỳ phải chịu là 1.968.750 đồng *(Một triệu chín trăm sáu mươi tám ngàn bảy trăm năm mươi đồng)*.

- Án phí dân sự sơ thẩm đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập ông Nguyễn Văn Kỳ chịu 100.000 đồng *(Một trăm ngàn đồng)*.

Tổng cộng ông Nguyễn Văn Kỳ phải chịu là 2.068.750 đồng *(Hai triệu không trăm sáu mươi tám ngàn bảy trăm năm mươi đồng)*.

- Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* cho ông Nguyễn Văn Hải theo biên lai thu số 9753 ngày 03/9/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Võ Như Biên**

**Nơi nhận:**
- *VKSND Duy Xuyên;*
- *THA Duy Xuyên;*
- *TA tỉnh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS-AV.*

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 05 tháng 9 năm 2013 |
| **Số : 82/2013/QĐST-DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2013 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 80/2013/TLST- DS ngày 28 tháng 8 năm 2013;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** bà Ngô Thị Ngọc – sn 1953.

Trú tại: thôn 3a, xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: bà Tôn Nữ Thị Minh Hiếu – sn 1964.

Trú tại: khối phố Mỹ Hòa, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Tôn Nữ Thị Minh Hiếu có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị Ngọc số tiền nợ vay là 48.510.000đ. Trong đó nợ gốc là 38.500.000đ; nợ lãi tính đến ngày 28/8/2013 là 10.010.000đ.

Thời gian trả nợ bắt đầu từ ngày 01/9/2013, mỗi tháng bà Hiếu trả 500.000đ vào ngày 20 hàng tháng cho đến khi trả xong số tiền trên. Nếu bà Hiếu vi phạm thỏa thuận thì bà Ngọc có quyền yêu cầu Thi hành án.

Kể từ ngày bà Ngô Thị Ngọc có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Tôn Nữ Thị Minh Hiếu còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Tôn Nữ Thị Minh Hiếu phải chịu là 1.212.750đ nhưng bà Hiếu thuộc diện hộ cận nghèo được UBND thị trấn Nam Phước xác nhận nên được giảm 50% còn phải chịu 606.370đ. Hoàn trả cho bà Ngô Thị Ngọc số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.067.000đ theo biên lai thu số 9893 ngày 12/8/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Quốc**

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DUY XUYÊN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**<br>Duy Xuyên, ngày 16 tháng 7 năm 2013 |

**.....**

**Số : 62/2013/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2013 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 66/2013/TLST- DS ngày 10 tháng 6 năm 2013;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** ông Nguyễn Thái Anh – sn 1964.

Trú tại: thôn Phú Bông, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: ông Bùi Quý Hoàng – sn 1969.

Hiện trú tại: thôn Trà Châu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Hộ khẩu thường trú: 60 Lê Lợi, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Bùi Quý Hoàng có nghĩa vụ có trả cho ông Nguyễn Thái Anh số tiền nợ vay tính đến ngày 08/7/2013 theo giấy mượn tiền ngày 20/11/2012 và ngày 26/12/2012 là 30.000.000đ ( Ba mươi triệu đồng y).

Kể từ ngày ông Nguyễn Thái Anh có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Bùi Quý Hoàng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm ông Bùi Quý Hoàng phải chịu là 750.000đ. Hoàn trả cho ông Nguyễn Thái Anh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 750.000đ theo biên lai thu số 9735 ngày 10/6/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Tám**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 20 tháng 6 năm 2013 |
| **.....** | |
| **Số : 54/2013/QĐST-DS** | |

**QUYẾT ĐỊNH**
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**
**----------**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.**

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2013 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 19/2013/TLST- DS ngày 29 tháng 3 năm 2013;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** bà Đinh Thị Thủy – sn 1973.

Trú tại: 119 Nguyễn Thái Học, phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: ông Nguyễn Thành Mỹ – sn 1954.

Trú tại: thôn Trung Đông, xã Duy Trung, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Nguyễn Thành Mỹ có nghĩa vụ trả cho bà Đinh Thị Thủy số tiền nợ vay tính đến ngày 11/6/2013 là 100.000.000đ ( Một trăm triệu đồng y).

Thời hạn trả như sau:

- Ngày 01/8/2013 trả 50.000.000đ.
- Ngày 01/9/2013 trả 20.000.000đ.
- Ngày 01/10/2013 trả 20.000.000đ.
- Ngày 01/11/2013 trả 10.000.000đ.

Kể từ ngày bà Đinh Thị Thủy có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Nguyễn Thành Mỹ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Thành Mỹ phải chịu là 2.500.000đ nhưng ông Mỹ có đơn xin giảm án phí được UBND xã Duy Trung xác nhận gia đình đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 1.250.000đ. Hoàn trả cho bà Đinh Thị Thủy số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.350.000đ theo biên lai thu số 000845 ngày 29/3/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Công Min**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**
**.....**
**Số : 42/2013/QĐST-DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**
Duy Xuyên, ngày 22 tháng 5 năm 2013

# QUYẾT ĐỊNH

# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

---

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2013 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 63/2012/TLST-DS ngày 14/11/2012;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, do ông Nguyễn Vinh: Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Duy Xuyên làm đại diện.

Địa chỉ: khối phố Mỹ Hòa, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: bà Võ Thị Bảy – sn 1964.

**Người có nghĩa vụ liên quan**: ông Lê Kha – sn 1954.

Cùng trú tại: thôn Hội Sơn, xã Duy Nghĩa, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Võ Thị Bảy và ông Lê Kha có nghĩa vụ trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền nợ vay tính đến ngày 14/5/2013 là 39.522.000đ ( Ba mươi chín triệu năm trăm hai mươi hai ngàn đồng ). Trong đó tiền nợ gốc là: 30.000.000đ, nợ lãi là: 9.522.000đ. (Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Duy Xuyên đại diện nhận số tiền trên).

Kể từ ngày 15/5/2013 bà Võ Thị Bảy và ông Lê Kha tiếp tục chịu lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng số: NA 3174987 ngày 13/7/2011 của Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Duy Xuyên theo quy định của pháp luật.

Tài sản thế chấp của bà Võ Thị Bảy và ông Lê Kha gồm Giấy chứng nhận QSD đất số G 666044 do UBND huyện Duy Xuyên cấp ngày 10/8/1995, diện tích 100m$^2$, thuộc thửa số 548, tờ bản đồ số 02 tại thôn Hội Sơn, xã Duy Nghĩa, huyện Duy Xuyên, được ghi trong hợp đồng thế chấp số: NA 3174987 ngày 13/7/2011 của Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Duy Xuyên được xử lý theo Điều 355 Bộ luật dân sự.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Võ Thị Bảy và ông Lê Kha phải chịu 988.000đ. Nhưng bà Võ Thị Bảy và ông Lê Kha có đơn xin giảm án phí được UBND xã Duy Nghĩa xác nhận hoàn cảnh gia đình đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 494.000đ. Hoàn trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 949.000đ theo biên lai thu số 000959 ngày 14/11/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên. (Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Duy Xuyên đại diện nhận số tiền trên).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuân thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Quốc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Duy Xuyên, ngày 15 tháng 4 năm 2013

.....
**Số : 20/2013/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
---
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2013 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 04/2012/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2012;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** ông Trần Văn Thắng – sn 1975.

Trú tại: khối phố Mỹ Hòa, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: bà Phan Thị Thúy – sn 1969.

Trú tại: khối phố Bình An, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Phan Thị Thúy có nghĩa vụ trả nợ tiền cửa kính và tiền bản hiệu cho ông Trần Văn Thắng số tiền là 16.350.000đ ( Mười sáu triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng y).

Kể từ ngày ông Trần Văn Thắng có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Phan Thị Thúy còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tại thời điểm Thi hành án tương ứng với thời gian chưa Thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Phan Thị Thúy phải chịu là 408.000đ. Hoàn trả cho ông Trần Văn Thắng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 408.000đ theo biên lai thu số 9696 ngày 26/10/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy

định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Tiến**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DUY XUYÊN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**<br>Duy Xuyên, ngày 05 tháng 03 năm 2013 |

**.....**

**Số : 09/2013/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2013 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 04/2013/TLST-DS ngày 24 tháng 01 năm 2013;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** bà Huỳnh Thị Cúc – sn 1952.

**Bị đơn**: ông Mai Xuân Hậu – sn 1957.

Cùng trú tại: khối phố Long Xuyên 2, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Mai Xuân Hậu có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Huỳnh Thị Cúc số tiền là 1.400.000đ ( Một triệu bốn trăm ngàn đồng y).

Kể từ ngày bà Huỳnh Thị Cúc có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Mai Xuân Hậu còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tại thời điểm Thi hành án tương ứng với thời gian chưa Thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Huỳnh Thị Cúc tự nguyện chịu thay cho ông Mai Xuân Hậu là 100.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Cúc đã nộp 200.000đ theo biên lai thu số 000803 ngày 24/01/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên. Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Cúc 100.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

| | |
|---|---|
| Nơi nhận: | **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN** |
| - VKSND Duy Xuyên. | **THẨM PHÁN** |
| - THA Duy Xuyên. | |
| - TA tỉnh | |
| - Các đương sự | |
| - Lưu HS-AV | **Nguyễn Công Min** |

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DUY XUYÊN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**<br>Duy Xuyên, ngày 05 tháng 01 năm 2013 |

.....

**Số : /2013/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

---

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2012 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 48/2012/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2012;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** bà Nguyễn Thị Hồng – sn 1971.

Trú tại: đội 4, thôn Phú Đa 2, xã Duy Thu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: bà Trương Thị Hòa – sn 1970.

Trú tại: tổ 10, thôn Phú Nhuận 3, xã Duy Tân, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Trương Thị Hòa có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm cho bà Nguyễn Thị Hồng số tiền là 1.367.958đ ( Một triệu ba trăm sáu mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi tám đồng).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Hồng có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên mà bà Trương Thị Hòa không trả được số tiền đó, thì hàng tháng bà Hòa còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Trương Thị Hòa phải chịu 100.000đ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuân thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Quốc**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DUY XUYÊN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**<br>Duy Xuyên, ngày 27 tháng 12 năm 2012 |

**.....**

**Số : 73/2012/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2012 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 61/2012/TLST-DS ngày 14/11/2012;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, do ông Nguyễn Vinh: Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Duy Xuyên làm đại diện.

Địa chỉ: khối phố Mỹ Hòa, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: ông Võ Hữu Cần – sn 1955.

**Người có nghĩa vụ liên quan**: bà Nguyễn Thị Nga – sn 1955.

Cùng trú tại: thôn Hội Sơn, xã Duy Nghĩa, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Võ Hữu Cần và bà Nguyễn Thị Nga có nghĩa vụ trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền nợ vay tính đến ngày 29/10/2012 là 72.571.667đ ( Bảy mươi hai triệu năm trăm bảy mốt nghìn sáu trăm sáu bảy đồng). Trong đó tiền nợ gốc là: 60.000.000đ, nợ lãi là: 12.571.667đ. (Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Duy Xuyên đại diện nhận số tiền trên).

Kể từ ngày 30/10/2012 ông Võ Hữu Cần và bà Nguyễn Thị Nga tiếp tục chịu lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng số: 28/DN/HĐTD ngày 07/10/2011 của Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Duy Xuyên theo quy định của pháp luật.

Tài sản thế chấp của ông Võ Hữu Cần gồm 01 ngôi nhà cấp 4 diện tích 72m$^2$, và diện tích đất ở 123m$^2$, thuộc thửa số 8256, tờ bản đồ số 02 tại thôn Hội Sơn, xã Duy Nghĩa, huyện Duy Xuyên, được ghi trong hợp đồng thế chấp số: 28/DN/HĐTD ngày 07/10/2011 của Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Duy Xuyên được xử lý theo Điều 355 Bộ luật dân sự.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm ông Võ Hữu Cần và bà Nguyễn Thị Nga phải chịu 1.814.000đ. Hoàn trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.814.000đ theo biên lai thu số 000961 ngày 14/11/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.(Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Duy Xuyên đại diện nhận số tiền trên).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuân thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Quốc**

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | Duy Xuyên, ngày 27 tháng 12 năm 2012 |
| **.....** | |
| **Số : 72/2012/QĐST-DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
---
## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2012 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 62/2012/TLST-DS ngày 14/11/2012;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, do ông Nguyễn Vinh: Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Duy Xuyên làm đại diện.

Địa chỉ: khối phố Mỹ Hòa, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: ông Nguyễn Trường Một – sn 1979.

**Người có nghĩa vụ liên quan:** bà Lê Thị Thu Cẩm – sn 1979.

Cùng trú tại: thôn Hội Sơn, xã Duy Nghĩa, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Nguyễn Trường Một và bà Lê Thị Thu Cẩm có nghĩa vụ trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền nợ vay tính đến ngày 29/10/2012 là 39.052.000đ ( Ba mươi chín triệu không trăm năm mươi hai nghìn đồng y). Trong đó tiền nợ gốc là: 30.000.000đ, nợ lãi là: 9.052.000đ. (Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Duy Xuyên đại diện nhận số tiền trên).

Kể từ ngày 30/10/2012 ông Nguyễn Trường Một và bà Lê Thị Thu Cẩm tiếp tục chịu lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng số NA 3174931 ngày 30/5/2011 của Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Duy Xuyên theo quy định của pháp luật.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Trường Một và bà Lê Thị Thu Cẩm phải chịu 976.000đ. Nhưng ông Nguyễn Trường Một có đơn xin giảm án phí được UBND xã Duy Nghĩa xác nhận hoàn cảnh gia đình đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 488.000đ. Hoàn trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 975.000đ theo biên lai thu số 000960 ngày 14/11/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên. (Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Duy Xuyên đại diện nhận số tiền trên).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuân thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Quốc**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DUY XUYÊN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**<br>Duy Xuyên, ngày 29 tháng 11 năm 2012 |

**.....**

**Số : 68/2012/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2012 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 55/2012/TLST-DS ngày 05/11/2012;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** bà Nguyễn Thị Bích Hà - sn 1972.

Trú tại: thôn Phước Mỹ 1, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: ông Lê Hảo – sn 1961 và bà Nguyễn Thị Huệ – sn 1964.

Cùng trú tại: khối phố Long Xuyên 3, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Lê Hảo và bà Nguyễn Thị Huệ có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Bích Hà số tiền nợ vay tính đến ngày 20/11/2012 là 457.800.000đ ( Bốn trăm năm mươi bảy triệu tám trăm nghìn đồng y). Trong đó tiền nợ gốc là: 390.000.000đ, tiền lãi là: 67.800.000đ.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Bích Hà có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nợ gốc nói trên, hàng tháng ông Lê Hảo và bà Nguyễn Thị Huệ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm ông Lê Hảo và bà Nguyễn Thị Huệ phải chịu 11.445.000đ. Nhưng ông Lê Hảo có đơn xin giảm án phí được UBND thị trấn Nam Phước xác nhận hoàn cảnh gia đình hiện đang gặp khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 5.722.500đ. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Bích Hà số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.180.000đ theo biên lai thu số 9700 ngày 05/11/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuân thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Quốc**

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- TA tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS-AV

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DUY XUYÊN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**<br>Duy Xuyên, ngày 23 tháng 8 năm 2012 |

**.....**

**Số : 55/2012/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2012 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 37/2012/TLST-DS ngày 04/6/2012;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** bà Dương Thị Thủy – sn 1978 và ông Phạm Văn Cường – sn 1975.

Cùng trú tại: thôn Trà Kiệu Tây, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: bà Dương Thị Thượng – sn 1973.

Trú tại: thôn Câu Lâu Tây, xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Luật sư Bùi Anh Nam – văn phòng luật sư Quảng Tín – thuộc đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Dương Thị Thượng có nghĩa vụ trả cho bà Dương Thị Thủy và ông Phạm Văn Cường số tiền nợ vay gốc tính đến ngày 15/8/2012 là 387.000.000đ ( Ba trăm tám mươi bảy triệu đồng y).

Kể từ ngày bà Dương Thị Thủy và ông Phạm Văn Cường có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên mà bà Dương Thị Thượng không trả được số tiền đó, thì hàng tháng bà Thượng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Dương Thị Thượng phải chịu 9.675.000đ. Nhưng bà Thượng có đơn xin giảm án phí được UBND xã Duy Phước xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 4.837.000đ. Hoàn trả cho bà Dương Thị Thủy và ông Phạm Văn Cường số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.512.000đ theo biên lai thu số 9607 ngày 04/6/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuân thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- Tòa án tỉnh
- Cac đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Công Min**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DUY XUYÊN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**<br>Duy Xuyên, ngày 28 tháng 7 năm 2012 |

**.....**

**Số : 45/2012/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2012 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 24/2012/TLST-DS ngày 02/5/2012;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** ông Huỳnh Tấn Cường – sn 1973 và Nguyễn Thị Kim Đào – sn 1980

**Bị đơn**: bà Phan Thị Thúy – sn 1969.

Cùng trú tại: khối phố Bình An, TT Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Luật sư Bùi Anh Nam – văn phòng luật sư Quảng Tín – thuộc đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Phan Thị Thúy có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Tấn Cường và bà Nguyễn Thị Kim Đào số tiền mua bán vật liệu xây dựng tính đến ngày 20/7/2012 là 208.075.000đ ( Hai trăm lẻ tám triệu không trăm bảy mươi lăm ngàn đồng y).

Thời hạn bà Phan Thị Thúy trả nợ cho ông Huỳnh Tấn Cường và bà Nguyễn Thị Kim Đào kể từ ngày 20/10/2012.

Kể từ ngày ông Huỳnh Tấn Cường và bà Nguyễn Thị Kim Đào có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên mà bà Phan Thị Thúy không trả được số tiền đó, thì hàng tháng bà Thúy còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Phan Thị Thúy phải chịu 5.200.000đ. Nhưng bà Thúy có đơn xin giảm án phí được UBND TT Nam Phước xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 2.600.000đ. Hoàn trả cho ông Huỳnh Tấn Cường và bà Nguyễn Thị Kim Đào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.701.000đ theo biên lai thu số 9522 ngày 02/5/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuân thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

- Tòa án tỉnh
- Cac đương sự
- Lưu HS-AV

**Nguyễn Minh Quốc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**.....**

**Số : /2012/QĐST-DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Duy Xuyên, ngày 13 tháng 7 năm 2012

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2012 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 39/2012/TLST-DS ngày 07/6/2012;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:**ông Huỳnh Tấn Cường – sn 1973 và Nguyễn Thị Kim Đào – sn 1980

Cùng trú tại: khối phố Bình An, TT Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

**Bị đơn**: ông Trần Sang – sn 1975.

Trú tại: thôn Xuyên Đông 2, TT Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Trần Sang có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Tấn Cường và bà Nguyễn Thị Kim Đào số tiền mua bán vật liệu xây dựng tính đến ngày 05/7/2012 là 30.789.000đ ( Ba mươi triệu bảy trăm tám mươi chín ngàn đồng y)

Kể từ ngày ông Huỳnh Tấn Cường và bà Nguyễn Thị Kim Đào có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên mà ông Trần Sang không trả được số tiền đó, thì hàng tháng ông Sang còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Sang phải chịu 770.000đ. Hoàn trả cho ông Huỳnh Tấn Cường và bà Nguyễn Thị Kim Đào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 769.000đ theo biên lai thu số 9614 ngày 07/6/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuân thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

- THA Duy Xuyên.
- Tòa án tỉnh
- Cac đương sự
- Lưu HS-AV

**Nguyễn Công Min**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**
**.....**
**Số : 40/2012/QĐST-DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**
Duy Xuyên, ngày 29 tháng 6 năm 2012

# QUYẾT ĐỊNH

# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

---

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2012 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 28/2012/TLST-DS ngày 14/5/2012;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** ông Văn Bá Hùng – sn 1967.

Trú tại: khối phố Mỹ Hòa, TT Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Bị đơn: bà Trần Thị Lành – sn 1964.

Cùng trú tại: đội 6, thôn Hòa Bình, xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Trần Thị Lành có nghĩa vụ trả cho ông Văn Bá Hùng số tiền nợ mua bán gạch tính đến ngày 21/6/2012 là 17.060.000đ ( Mười bảy triệu không trăm sáu mươi ngàn đồng y)

Kể từ ngày ông Văn Bá Hùng có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền gốc nói trên mà bà Trần Thị Lành không trả được số tiền đó, thì hàng tháng bà Lành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản Điều 305 BLDS.

3/ **Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm bà Trần Thị Lành phải chịu 426.500đ. Hoàn trả cho ông Văn Bá Hùng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 426.000đ theo biên lai thu số 9536 ngày 14/5/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuân thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- Tòa án tỉnh
- Cac đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Công Min**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Duy Xuyên, ngày 11 tháng 6 năm 2012

.....
**Số : 34/2012/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
---
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2012 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 32/2012/TLST-DS ngày 23/5/2012;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ngân hàng No&PTNT Việt Nam, do bà Võ Thị Thế Quyên – Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng No&PTNT Nam Phước – đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, TT Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Bị đơn: ông Đỗ Trường – sn 1957 và bà Phan Thị Lệ Phương – sn 1964.

Cùng trú tại: thôn Vĩnh Nam, xã Duy Vinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Đỗ Trường và bà Phan Thị Lệ Phương có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam số tiền nợ vay tính đến ngày 15/5/2012 là: 46.686.667đ (Bốn mươi sáu triệu sáu trăm tám mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi bảy đồng), trong đó nợ gốc là: 40.000.000đ, nợ lãi: 6.686.667đ. Chi nhánh Ngân hàng No&PTNT Nam Phước đại diện nhận số tiền trên.

Từ ngày 16/5/2012 ông Đỗ Trường và bà Phan Thị Lệ Phương tiếp tục chịu lãi quá hạn theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng số: 02/8/HĐTD ngày 29/8/2011 của Chi nhánh Ngân hàng No&PTNT Nam Phước.

Tài sản thế chấp là ngôi nhà cấp 4, diện tích 80m$^2$, tại thửa số 1679, tờ bản đồ số 7, diện tích 147m$^2$, tại thôn Vĩnh Nam, xã Duy vinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam được xử lý theo Điều 305 BLDS.

3/ **Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm ông Đỗ Trường và bà Phan Thị Lệ Phương phải chịu 1.167.000đđ nhưng ông Đỗ Trường và bà Phan Thị Lệ Phương thuộc diện khó khăn được UBND xã Duy Vinh xác nhận nên được giảm 50% còn phải chịu 583.500đ. Hoàn trả cho Chi nhánh Ngân hàng No&PTNT Nam Phước số

tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.167.000đ theo biên lai thu số 9546 ngày 23/5/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuân thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- Tòa án tỉnh
- Cac đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Quốc**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DUY XUYÊN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**<br>Duy Xuyên, ngày 12 tháng 6 năm 2012 |

**.....**

**Số : 35/2012/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2012 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 33/2012/TLST-DS ngày 23/5/2012;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ngân hàng No&PTNT Việt Nam, do bà Võ Thị Thế Quyên – Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng No&PTNT Nam Phước – đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, TT Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Bị đơn: ông Nguyễn Văn Anh – sn 1954 và bà Phan Thị Cúc – sn 1957.

Cùng trú tại: thôn Hà Mỹ, xã Duy Vinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Nguyễn Văn Anh và bà Phan Thị Cúc có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam số tiền nợ vay tính đến ngày 15/5/2012 là: 32.806.472đ (Ba mươi hai triệu tám trăm lẻ sáu ngàn bốn trăm bảy hai đồng), trong đó nợ gốc là: 25.000.000đ, nợ lãi: 7.806.472đ. Chi nhánh Ngân hàng No&PTNT Nam Phước đại diện nhận số tiền trên.

Từ ngày 16/5/2012 ông Nguyễn Văn Anh và bà Phan Thị Cúc tiếp tục chịu lãi quá hạn theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng số: Na 3180677 ngày 25/10/2010 của Chi nhánh Ngân hàng No&PTNT Nam Phước, huyện Duy Xuyên.

**3/ Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Văn Anh và bà Phan Thị Cúc phải chịu 820.000đ nhưng ông Nguyễn Văn Anh và bà Phan Thị Cúc thuộc diện hộ nghèo được UBND xã Duy Vinh xác nhận nên được miễn. Hoàn trả cho Chi nhánh Ngân hàng No&PTNT Nam Phước số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

820.000đ theo biên lai thu số 9548 ngày 23/5/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuân thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên.
- Tòa án tỉnh
- Cac đương sự
- Lưu HS-AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Quốc**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DUY XUYÊN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**<br>*Duy Xuyên, ngày 21 tháng 5 năm 2012.* |

**.....**

**Số: 31/2012/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2012 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 10/2011/TLST- DS ngày 17 tháng 2 năm 2012,

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Ông Nguyễn Văn Bốn – sn 1947 và bà Trần Thị Cần - sn 1955.

Cùng trú tại: khối phố Mỹ Hòa, TT Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn:** Ông Văn Bá Năm – sn 1959 và bà Nguyễn Thị Nguyệt - sn 1959.

Cùng trú tại: thôn Xuyên Tây 3, TT Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Ông Văn Bá Năm và bà Nguyễn Thị Nguyệt có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn Bốn và bà Nguyễn Thị Cần 80.000.000đ ( Tám mươi triệu đồng y) về khoản tiền đặt cọc mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thời gian trả cụ thể như sau:

- Ngày 11/8/2012 trả số tiền 27.000.000đ.
- Ngày 11/11/2012 trả số tiền 27.000.000đ.
- Ngày 11/2/2013 trả số tiền 26.000.000đ.

Kể từ ngày ông Nguyễn Văn Bốn và bà Nguyễn Thị Cần có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền gốc nói trên mà ông Văn Bá Năm và bà Nguyễn Thị Nguyệt không trả được số tiền đó, thì hàng tháng ông Năm và bà Nguyệt còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí**: Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Văn Bốn và bà Nguyễn Thị Cần tự nguyện chịu 2.000.000đ nhưng được trừ vào số tiền 2.500.000đ ông Nguyễn Văn Bốn và bà Nguyễn Thị Cần đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 9575 ngày 17/2/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn Bốn và bà Nguyễn Thị Cần 500.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Công Min**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | *Duy Xuyên, ngày 08 tháng 3 năm 2012.* |
| **.....** | |
| **Số: 15/2012/QĐST-DS** | |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ
**----------**
## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 02 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 06/2011/TLST- DS ngày 03 tháng 2 năm 2012,

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Bà Nguyễn Thị Quý - sn 1988.

Trú tại: thôn Lệ Bắc, xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn:** Ông Trần Ngọc Quảng - sn 1988.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**: Ông Trần Ngọc Quế - sn 1951.

Cùng trú tại: thôn 5, xã Duy Hòa, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Ông Trần Ngọc Quảng và ông Trần Ngọc Quế có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Quý số tiền 21.000.000đ ( Hai mươi mốt triệu đồng y). Chia phần cho ông Quảng và ông Quế mỗi người phải trả 10.500.000đ.

Thời gian trả: Vào ngày 01/7/2012 trả 10.000.000đ chia phần mỗi người trả 5.000.000 đến ngày 30/11/2012 trả 11.000.000đ chia phần mỗi người trả 5.500.000đ.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Quý có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền gốc nói trên mà ông Quảng và ông Quế không trả được số tiền đó, thì hàng tháng ông Quảng và ông Quế còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS.

**3/ Về án phí**: Án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Ngọc Quảng và ông Trần Ngọc Quế phải chịu 525.000đ, chia phần mỗi người phải chịu 262.500đ. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Quý số tiền tạm ứng án phí đã nộp 525.000đ theo biên lai số 9557 ngày 03/2/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Quốc**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN DUY XUYÊN** | **Đôc lâp – Tự do – Hanh phúc** |
| **TỈNH QUẢNG NAM** | *Duy Xuyên, ngày 06 tháng 01 năm 2012.* |
| **.....** | |
| **Số: 03/2012/QĐST-DS** | |

**QUYẾT ĐỊNH**
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ**
**----------**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.**

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 93/2011/TLST- DS ngày 21 tháng 10 năm 2011,

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Bà Lê Thị Phúc - sn 1978.

Trú tại: thôn Chiêm Sơn, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Chín - sn 1975.

Trú tại: thôn Phú Bông, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Bà Nguyễn Thị Chín có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Phúc số tiền nợ vay tính đến tháng 29/12/2011 là: 110.000.000đ ( Một trăm mười triệu đồng y)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của bà Lê Thị Phúc cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Chín còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS năm 2005.

**3/ Về án phí**: Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Chín phải chịu 2.750.000đ nhưng bà Nguyễn Thị Chín có đơn xin giảm án phí được UBND xã Duy Trinh xác nhận hoàn cảnh khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 1.375.000đ. Hoàn trả cho bà Lê Thị Phúc số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.750.000đ theo biên lai số 000890 ngày 21/10/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Công Min**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**.....**

**Số: 01/2012/QĐST-DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Đôc lâp – Tự do – Hanh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 04 tháng 01 năm 2011.*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 117/2011/TLST- DS ngày 29 tháng 11 năm 2011,

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: **Ông Trần Lên** - sn 1970.

Trú tại: thôn Xuyên Đông 2, TT Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn: Ông Nguyễn Luận** – sn 1972.

Trú tại: thôn Phước Mỹ 1, TT Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Ông Nguyễn Luận có nghĩa vụ trả cho ông Trần Lên số tiền 3.811.000đ, trong đó nợ gốc: 3.611.000đ ; nợ lãi: 200.000đ ( Nợ tiền mua heo).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của ông Trần Lên cho đến khi thi hành xong khoản tiền nợ gốc nói trên thì hàng tháng ông Nguyễn Luận còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS năm 2005.

**3/ Về án phí**: Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Luận phải chịu 200.000đ. Hoàn trả cho ông Trần Lên số tiền tạm ứng án phí đã nộp 200.000đ theo biên lai thu số 000677 ngày 29/11/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Minh Quốc**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**
**.....**
**Số: 102/2011/QĐST-DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
*Duy Xuyên, ngày 08 tháng 12 năm 2011.*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ
**----------**
## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 112/2011/TLST- DS ngày 09 tháng 11 năm 2011,

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Bà Võ Thị Ngọc Cúc - sn 1965.

**Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Chín – sn 1975.

Cùng trú tại: thôn Phú Bông, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Bà Nguyễn Thị Chín có nghĩa vụ trả cho bà Võ Thị Ngọc Cúc số tiền nợ biêu tính đến tháng 10/2011 là: 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng y)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của bà Võ Thị Ngọc Cúc cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Chín còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS năm 2005.

**3/ Về án phí**: Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Chín phải chịu 100.000đ nhưng bà Nguyễn Thị Chín có đơn xin giảm án phí được UBND xã Duy Trinh xác nhận hoàn cảnh khó khăn nên được giảm 50% còn phải chịu 50.000đ. Hoàn trả cho bà Võ Thị Ngọc Cúc số tiền tạm ứng án phí đã nộp 200.000đ theo biên lai số 000668 ngày 09/11/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**

**Thẩm Phán**

**Nguyễn Văn Tiến**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DUY XUYÊN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM**<br>**.....**<br>**Số: 97/2011/QĐST-DS** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Đôc lâp – Tư do – Hanh phúc**<br>*Duy Xuyên, ngày 30 tháng 11 năm 2011.* |

**QUYẾT ĐỊNH**
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ**
**----------**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.**

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 105/2011/TLST- DS ngày 27 tháng 10 năm 2011,

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam, do ông Trần Phúc – Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng No&PTNT huyện Duy Xuyên – đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: khối phố Mỹ Hòa, TT Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bốn – sn 1933.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông Trần Thanh Tịnh – sn 1977.

Cùng trú tại: thôn Phú Đa 2, xã Duy Thu, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Bà Nguyễn Thị Bốn và ông Trần Thanh Tịnh có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam số tiền nợ vay tính đến ngày 17/10/2011 là: 26.963.360đ (Hai mươi sáu triệu chín trăm sáu mươi ba ngàn ba trăm sáu mươi đồng), trong đó nợ gốc là: 20.000.000đ, nợ lãi: 6.963.360đ. Chi nhánh Ngân hàng No&PTNT huyện Duy Xuyên đại diện nhận số tiền trên.

Từ ngày 18/10/2011 bà Nguyễn Thị Bốn và ông Trần Thanh Tịnh tiếp tục chịu lãi quá hạn theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng số NA 2698768 ngày08/6/2010 của Chi nhánh Ngân hàng No&PTNT huyện Duy Xuyên.

**3/ Về án phí**: Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Bốn và ông Trần Thanh Tịnh phải chịu 674.000đ nhưng bà Nguyễn Thị Bốn và ông Trần Thanh Tịnh thuộc diện hộ nghèo được UBND xã Duy Thu xác nhận nên được miễn. Hoàn trả cho Chi nhánh Ngân hàng No&PTNT huyện Duy Xuyên số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 674.000 theo biên lai thu số 000654 ngày 27/10/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên

- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**Huỳnh Tấn Long**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 30 tháng 11 năm 2011.*

**.....**
**Số: 96/2011/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ
**----------**
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 103/2011/TLST- DS ngày 27 tháng 10 năm 2011,

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam, do ông Trần Phúc – Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng No&PTNT huyện Duy Xuyên – đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: khối phố Mỹ Hòa, TT Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

Bị đơn: Ông Nguyễn Sen – sn 1973 và bà Hồ Thị Hằng – sn 1970.

Cùng trú tại: thôn Tỉnh Yên, xã Duy Thu, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Vợ chồng ông Nguyễn Sen và bà Hồ Thị Hằng có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam số tiền nợ vay tính đến ngày 17/10/2011 là: 20.968.388đ (Hai mươi triệu chín trăm sáu mươi tám ngàn ba trăm tám mươi tám đồng), trong đó nợ gốc là: 10.000.000đ, nợ lãi: 10.968.388đ. Chi nhánh Ngân hàng No&PTNT huyện Duy Xuyên đại diện nhận số tiền trên.

Từ ngày 18/10/2011 ông Nguyễn Sen và bà Hồ Thị Hằng tiếp tục chịu lãi quá hạn theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng số NA 1484206 ngày 27/12/2005 của Chi nhánh Ngân hàng No&PTNT huyện Duy Xuyên.

**3/ Về án phí**: Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Sen và bà Hồ Thị Hằng phải chịu 524.000đ nhưng ông Nguỹen Sen và bà Hồ Thị Hằng thuộc diện hộ nghèo được UBND xã Duy Thu xác nhận nên được miễn. Hoàn trả cho Chi nhánh Ngân hàng No&PTNT huyện Duy Xuyên số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 524.000 theo biên lai thu số 000661 ngày 27/10/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Văn Tiến**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 28 tháng 11 năm 2011.*

**.....**
**Số: 91/2011/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 83/2011/TLST- DS ngày 11 tháng 10 năm 2011;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Bà Nguyễn Thị Thanh Trang - sn1972.

Trú tại: thôn Trà Châu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Bà Lê Thị Trường An - sn1981.

Trú tại: thôn Kiệu Châu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Bà Lê Thị Trường An có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Trang số tiền nợ vay tính đến ngày 18/11/2011 là 13.915.000đ ( Mười ba triệu chín trăm mười lăm ngàn đồng). Phương thức trả mỗi tháng là 579.800đ cho đến khi trả xong số nợ trên. Thời gian trả nợ tính từ tháng 12/2011.

Bà Lê Thị Trường An phải chịu lãi chậm thi hành án theo quy định của pháp luật.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm bà Lê Thị Trường An được giảm 50% còn phải chịu 174.000đ. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Trang số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 348.000đ theo biên lai thu số 000877 ngày 11/10/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Công Min**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**.....**

**Số: 88/2011/QĐST-DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 23 tháng 11 năm 2011.*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.**

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 99/2011/TLST- DS ngày 26 tháng 10 năm 2011;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - sn1982.

Trú tại: thôn Trà Châu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Bà Nguyễn Thị Ph- ợng - sn1968.

Trú tại: thôn Ph- ớc Mỹ 2, TT Nam Ph- ớc, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Bà Nguyễn Thị Ph- ợng có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh số tiền nợ vay tính đến ngày 15/11/2011 là 8.000.000đ ( Tám triệu đồng y).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Ph- ợng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS năm 2005.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Ph- ợng phải chịu 200.000đ. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.400.000đ theo biên lai thu số 000652 ngày 26/10/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Công Min**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**.....**

**Số: 85/2011/QĐST-DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Đôc lâp – Tư do – Hanh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 22 tháng 11 năm 2011.*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

---

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 91/2011/TLST- DS ngày 14 tháng 10 năm 2011;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Bà Võ Thị Ngân Hà - sn1958.

Trú tại: thôn Trà Châu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Bà Nguyễn Thị Chín - sn1975.

Trú tại: thôn Phú Bông, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Bà Nguyễn Thị Chín có nghĩa vụ trả cho bà Võ Thị Ngân Hà số tiền nợ vay tính đến ngày 14/11/2011 là 24.000.000đ ( Hai m- ơi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Võ Thị Ngân Hà cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Chín còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS năm 2005.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Chín đ- ợc giảm 50% còn phải chịu 300.000đ. Hoàn trả cho bà Võ Thị Ngân Hà số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 675.000đ theo biên lai thu số 000886 ngày 14/10/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Công Min**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**
**.....**
**Số: 84/2011/QĐST-DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
*Duy Xuyên, ngày 22 tháng 11 năm 2011.*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.**

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 84/2011/TLST- DS ngày 10 tháng 10 năm 2011;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**:Bà Huỳnh Thị Thu Vinh - sn1973.

**Bị đơn**: Bà Nguyễn Thị Chín - sn1975.

Cùng trú tại: thôn Phú Bông, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Bà Nguyễn Thị Chín có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị Thu Vinh số tiền nợ vay tính đến ngày 11/11/2011 là 15.000.000đ ( M- ời lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Huỳnh Thị Thu Vinh cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Chín còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân

hàng Nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS năm 2005.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Chín phải chịu 375.000đ nh- ng bà Nguyễn Thị Chín có đơn xin giảm án phí đ- ợc UBND xã Duy Trinh xác nhận hộ gia đình đang gặp khó khăn nên đ- ợc giảm 50% còn phải chịu 187.500đ. Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Thu Vinh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 375.000đ theo biên lai thu số 000873 ngày 10/10/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Văn Tiến**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Đôc lâp – Tư do – Hanh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 18 tháng 11 năm 2011.*

**.....**
**Số: 81/2011/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 81/2011/TLST- DS ngày 10 tháng 10 năm 2011;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**:Bà Võ Thị Ngọc Cúc- sn1975 và ông Nguyễn Thái Anh- sn1964

**Bị đơn**: Ông Nguyễn Hữu Lộc - sn1968 và bà Nguyễn Thị Kim Yên - sn1978

Cùng trú tại: thôn Phú Bông, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Ông Nguyễn Hữu Lộc và bà Nguyễn Thị kim Yên có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Võ Thị Ngọc Cúc và ông Nguyễn Thái Anh số tiền nợ vay tính đến ngày 10/11/2011 là 52.600.000đ ( Năm m- ơi hai triệu sáu trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Võ Thị Ngọc Cúc và ông Nguyễn Thái Anh cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Nguyễn Hữu Lộc và bà Nguyễn Thị kim Yên còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS năm 2005.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Hữu Lộc và bà Nguyễn Thị kim Yên phải chịu 1.315.000đ. Hoàn trả cho bà Võ Thị Ngọc Cúc số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.750.000đ theo biên lai thu số 000874 ngày 10/10/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Công Min**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Đôc lâp – Tư do – Hanh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 11 tháng 11 năm 2011.*

**.....**
**Số: /2011/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.**

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 85/2011/TLST- DS ngày 12 tháng 10 năm 2011;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Bà Nguyễn Thị Thanh Lan - sn 1972.

Trú tại: thôn Trà Châu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

**Bị đơn**: Ông Trịnh Phong - sn 1972.

Trú tại: thôn Châu Hiệp, TT Nam Ph- ớc, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Ông Trịnh Phong có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Lan số tiền nợ vay là 10.000.000đ ( M- ời triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Thanh Lan cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Trịnh Phong còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS năm 2005.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm ông Trịnh Phong phải chịu 250.000đ. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Lan số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 250.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000879 ngày 12/10/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Văn Tiến**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 24 tháng 8 năm 2011.*

**.....**

**Số: 64/2011/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƯƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2011 về việc các đ- ương sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 65/2011/TLST- DS ngày 05 tháng 8 năm 2011;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ương sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ương sự:**

**Nguyên đơn**: Bà L- ương Thị Siêm - sn 1966.

Trú tại: thôn Châu Hiệp, thị trấn Nam Ph- ớc, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

**Bị đơn**: Bà Lê Thị Anh - sn 1956.

Trú tại: thôn Trà Châu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ương sự cụ thể nh- sau:**

Bà Lê Thị Anh có nghĩa vụ trả cho bà L- ương Thị Siêm số tiền vay tính đến ngày 16/8/2011 là 30.000.000đ ( Ba m- ơi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà L- ương Thị Siêm cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Lê Thị Anh còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án t- ương ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS năm 2005.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm bà Lê Thị Anh phải chịu 750.000đ. Nh- ng đ- ợc giảm 50% còn phải chịu 375.000đ. Hoàn trả cho bà L- ương Thị Siêm số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.200.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000790 ngày 05/8/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Công Min**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**
**.....**
**Số: 60/2011/QĐST-DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Đôc lập – Tư do – Hanh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 19 tháng 8 năm 2011.*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.**

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 18/2011/TLST- DS ngày 22 tháng 4 năm 2011;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Bà Văn Thị Vân - sn 1963.

Trú tại: thôn Châu Hiệp, thị trấn Nam Ph- ớc, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

**Bị đơn**: Ông Văn Bá Hùng - sn 1967.

Trú tại: khối phố Mỹ Hòa, thị trấn Nam Ph- ớc, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Ông Văn Bá Hùng có nghĩa vụ trả cho bà Văn Thị Vân 10.000 (M- ời ngàn) viên gạch 6 lỗ, gạch Gia Phú Duy Trung. Địa điểm trả gạch: tại nhà bà Văn Thị Vân. Bà Vân có nghĩa vụ trả tiền chi phí vận chuyển và bốc dỡ gạch cho ông Văn Bá Hùng là 350.000đ.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm bà Văn Thị Vân phải chịu 200.000đ. Nh- ng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Vân đã nộp là 200.000đ theo biên lai thu số 000619 ngày 22/4/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên. Ông Văn Bá Hùng phải chịu 205.000đ.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Văn Tiến**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**
**Số: 49/2011/QĐST-DS.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 09 tháng 8 năm 2011.*

# QUYẾT ĐỊNH
# ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

**.....**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ vào Điều 192 và Điều 194 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 64/2011/TLST-DS ngày 04/8/2011 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

**Xét thấy:** Nguyên đơn: Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam, do ông Trần Phúc - Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên - đại diện theo ủy quyền, có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện lập ngày 08/8/2011 và được Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên chấp nhận theo điểm c khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004;

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/** Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 64/2011/TLST-DS ngày 04/8/2011 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" giữa:

**Nguyên đơn:** Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam, do ông Trần Phúc - Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên - đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: khối phố Mỹ Hòa, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn:** Ông Lưu Hiệu – sn 1932.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Trần Thị Bốn, Lưu Công Phụng, Nguyễn Thị Thủy.

Cùng trú tại: thôn Phú Nham, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Về án phí:** Số tiền tạm ứng án phí mà Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Duy Xuyên đã nộp là 125.000đ, theo biên lai số 000785 ngày 04/8/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên đ- ợc sung vào công quỹ Nhà n- ớc.

**3/** Các đ- ơng sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc Quyết định này.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**
- Các đ- ơng sự;
- TAND Tỉnh QN
- VKSND Duy Xuyên
- THA Duy Xuyên
- L- u HS-VA

**Nguyễn Công Min**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**
**.....**
**Số: 38/2011/QĐST-DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
*Duy Xuyên, ngày 18 tháng 7 năm 2011.*

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ
---

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.**

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 47/2011/TLST- DS ngày 04 tháng 7 năm 2011;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Bà D- ơng Thị □nh Tuyết - sn 1960.

Trú tại: thôn Kiệu Châu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

**Bị đơn**: Bà Phạm Thị Mai - sn 1972.

Trú tại: thôn Trà Châu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Bà Phạm Thị Mai có nghĩa vụ trả nợ tiền biêu cho bà D- ơng Thị □nh Tuyết số tiền là 10.000.000đ ( M- ời triệu đồng y).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà D- ơng Thị □nh Tuyết cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Phạm Thị Mai còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS năm 2005.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm bà Phạm Thị Mai phải chịu 250.000đ.Nh- ng bà Mai có đơn xin giảm án phí đ- ợc UBND xã Duy Sơn xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên đ- ợc giảm 50%, còn phải chịu 125.000đ. Hoàn trả cho bà D- ơng Thị □nh Tuyết số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 250.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000751 ngày 04/7/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Văn Tiến**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 24 tháng 6 năm 2011.*

**.....**
**Số: 32/2011/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.**

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 25/2011/TLST- DS ngày 30 tháng 5 năm 2011;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Bà L- ơng Thị Siêm - sn 1966.

Trú tại: thôn Châu Hiệp, TT Nam Ph- ớc, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

Bị đơn: Ông Tăng Xuân Quang - sn 1956.

Trú tại: thôn Trung Đông, xã Duy Trung, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Ông Tăng Xuân Quang có nghĩa vụ trả cho bà L- ơng Thị Siêm số tiền nợ vay là 5.150.000đ ( Năm triệu một trăm năm m- ơi ngàn đồng). Trong đó tiền vay gốc là: 5.000.000đ, lãi: 150.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà L- ơng Thị Siêm cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Tăng Xuân Quang còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS năm 2005.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm ông Tăng Xuân Quang có nghĩa vụ chịu 129.000đ. Hoàn trả cho bà L- ơng Thị Siêm số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000704 ngày 30/5/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Minh Quố**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hanh phúc**

**TỈNH QUẢNG NAM**

**.....**

**Số: 27/2011/QĐST-DS**

*Duy Xuyên, ngày 16 tháng 6 năm 2011.*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 26/2011/TLST- DS ngày 30 tháng 5 năm 2011;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Ông Võ Hồ Duy - sn 1981.

Trú tại: 43 Ông □ch Đ- ờng, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Bà Lê Thị Thu S- ơng - sn 1961.

Trú tại: khối phố Bình An, TT Nam Ph- ớc, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Bà Lê Thị thu S- ơng có nghĩa vụ trả cho ông Võ Hồ Duy số tiền nợ mua bán vật liệu xây dựng số tiền là: 8.170.000 ( Tám triệu một trăm bảy m- ơi ngàn đồng y) Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Võ Hồ Duy cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Lê Thị Thu S- ơng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS năm 2005.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm bà Lê Thị Thu S- ơng có nghĩa vụ chịu 204.000đ. Hoàn trả cho ông Võ Hồ Duy số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000703 ngày 30/5/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Minh Quốc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 06 tháng 6 năm 2011.*

**.....**
**Số: 24/2011/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 21/2011/TLST- DS ngày 09 tháng 5 năm 2011;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Bà Nguyễn Thị Lợi - sn 1964.

Trú tại: Thôn Trà Châu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

Bị đơn: Ông Trịnh Đình Côi - sn 1960.

Trú tại:Tổ 7, thôn Châu Hiệp, TT Nam Ph- ớc, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Ông Trịnh Đình Côi có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Lợi số tiền nợ vay tính đến ngày 26/5/2011 là: nợ gốc 10.000.000đ, nợ lãi 3.000.000đ. Tổng cộng 13.000.000đ ( M- ời ba triệu đồng y).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Lợi cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Trịnh Đình Côi còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng

nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS năm 2005.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm ông Trịnh Đình Côi có nghĩa vụ chịu 325.000đ. Nh- ng đ- ợc giảm 50%, còn phải chịu 162.500đ. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Lợi số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 362.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000630 ngày 05/5/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Văn Tiến**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**
**.....**
**Số: 23/2011/QĐST-DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
*Duy Xuyên, ngày 27 tháng 5 năm 2011.*

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ
---
## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 13/2011/TLST- DS ngày 21 tháng 4 năm 2011;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam, do ông Trần Phúc - Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên - đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: Khối phố Mỹ Hòa, TT Nam Ph- ớc, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

Bị đơn: Ông Tr- ơng Ba - sn 1944.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Tr- ơng Thủy Triều - sn 1986.

Đều trú tại: Thôn Lệ An, xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Ông Tr- ơng Ba và Tr- ơng thủy Triều có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam số tiền nợ vay tính đến ngày 31/3/2011 là: nợ gốc 3.000.000đ, nợ lãi 876.484đ. Tổng cộng 3.876.484đ (Ba triệu tám trăm bảy m- ơi sáu ngàn bốn trăm tám m- ơi bốn đồng). Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên đại diện nhận số tiền trên.

Từ ngày 01/4/2011 ông Tr- ơng Ba và Tr- ơng Thủy Triều tiếp tục chịu lãi quá hạn theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng vay ngày 15/6/2009 của Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm ông Tr- ơng Ba và Tr- ơng Thủy Triều có nghĩa vụ liên đới chịu 100.000đ. Hoàn trả cho Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000615 ngày 21/4/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Minh Quốc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 23 tháng 5 năm 2011.*

**.....**
**Số: /2011/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.**

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 11/2011/TLST- DS ngày 15 tháng 4 năm 2011,

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam, do bà Võ Thị Thế Quyên - Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT TT Nam Ph- ớc - đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, TT Nam Ph- ớc, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

Bị đơn: Ông Lê Vũ - sn 1943.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị On - sn 1946

Đều trú tại: Khối phố Long Xuyên 2, TT Nam Ph- ớc, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Vợ chồng ông Lê Vũ và bà Trần Thị On có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam số tiền nợ vay tính đến ngày 06/4/2011 là: 12.767.450đ (M- ời hai triệu bảy trăm sáu m- ơi bảy ngàn bốn trăm năm m- ơi đồng), trong đó nợ gốc: 10.000.000đ, nợ lãi 2.767.450đ. Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT TT Nam Ph- ớc đại diện nhận số tiền trên.

Từ ngày 7/4/2011 ông Vũ và bà On tiếp tục chịu lãi quá hạn theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng số NA 2564779 ngày 12/11/2008 của Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT TT Nam Ph- ớc.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm ông Lê Vũ và bà Trần Thị On thuộc diện hộ nghèo đ- ợc UBND TT Nam Ph- ớc xác nhận nên đ- ợc miễn. Hoàn trả cho Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT TT Nam Ph- ớc số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 319.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000606 ngày 14/4/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Văn Tiến**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Đôc lâp – Tư do – Hanh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 19 tháng 5 năm 2011*

**.....**
**Số: /2011/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ
**----------**
## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 06/2011/TLST- DS ngày 14/3/2011,

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Bà Nguyễn Thị Thúy Hoa - sn 1979.

**Bị đơn:** Bà Huỳnh Thị Cúc - sn 1978.

Cùng trú tại: thôn Lệ Sơn, xã Duy Nghĩa, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Bà Huỳnh Thị Cúc có nghĩa vụ bồi th- ờng thiệt hại về sức khỏe cho bà Nguyễn Thị Thúy Hoa số tiền là 1.536.000đ (Một triệu năm trăm ba m- ơi sáu ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Thúy Hoa cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Huỳnh Thị Cúc còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS năm 2005.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo

quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm bà Huỳnh Thị Cúc phải chịu 200.000đ.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Văn Tiến**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Đôc lập – Tự do – Hanh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 17 tháng 5 năm 2011.*

**.....**
**Số: 16/2011/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 17/2011/TLST- DS ngày 22 tháng 4 năm 2011;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam, do ông Trần Phúc - Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên - đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: Khối phố Mỹ Hòa, TT Nam Ph- ớc, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

Bị đơn: Ông Trần Mót - sn 1966.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: L- u Thị Định - sn 1967.

Đều trú tại: Thôn Lệ Nam, xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Ông Trần Mót và bà L- u Thị Định có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam số tiền nợ vay tính đến ngày 31/3/2011 nh- sau:

- Hợp đồng thứ nhất: nợ gốc 4.500.000đ, nợ lãi 5.462.696đ.
- Hợp đồng thứ hai: nợ gốc 2.000.000đ, nợ lãi 2.046.065đ.

Tổng cộng số tiền nợ của hai hợp đồng vay là: 14.008.761đ ( M- ời bốn triệu không trăm linh tám ngàn bảy trăm sáu mốt đồng), trong đó nợ gốc: 6.500.000đ, nợ lãi 7.508.761đ. Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên đại diện nhận số tiền trên.

Từ ngày 01/4/2011 ông Mót và bà Định tiếp tục chịu lãi quá hạn theo thỏa thuận ghi trong khế - ớc vay tiền ngày 15/01/1999 và ngày 20/01/2000 của Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm ông Mót và bà Định có nghĩa vụ liên đới chịu 350.000đ. Nh- ng đ- ợc giảm 50% còn phải chịu 175.000đ. Hoàn trả cho Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 352.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000614 ngày 22/4/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Minh Quốc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Đôc lâp – Tư do – Hanh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 16 tháng 3 năm 2011.*

**.....**
**Số: 06 /2011/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.**

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 01/2011/TLST- DS ngày 04 tháng 01 năm 2011;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: bà Văn Thị Thiện – sn 1981.

Trú tại: đội 1, thôn Xuyên Tây 1, TT Nam Ph- ớc, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn:** Ông L- u Văn Sáu - sn 1976

Trú tại: Thôn Chiêm Sơn, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Giao cháu Văn Tú Yên - sinh ngày 19/01/2002 cho bà Văn Thị Thiện trực tiếp chăm sóc, nuôi d- ỡng và giáo dục đến tuổi tr- ởng thành. Ông L- u Văn Sáu có nghĩa vụ cấp d- ỡng nuôi con 200.000đ/tháng cho đến tuổi tr- ởng thành (Tính từ tháng 4/2011). Ng- ời không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai đ- ợc cản trở ng- ời đó thực hiện quyền này.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm bà Văn Thị Thiện tự nguyện chịu là 200.000đ, nh- ng đ- ợc trừ vào số tiền 200.000 đồng bà Thiện đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 000536 ngày 03/12/2010 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Minh Quốc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Đôc lâp – Tự do – Hanh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 22 tháng 02 năm 2011.*

**.....**

**Số: 04 /2011/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2011 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 96/2010/TLST- DS ngày 22 tháng 10 năm 2010.,

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam, do ông Trần Phúc - Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên - đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: Khối phố Mỹ Hòa, TT Nam Ph- ớc, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

Bị đơn: Ông Võ C- ờng - sn 1932.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Hoa - sn 1936
- Bà Võ Thị Khôi - sn 1965
- Ông Võ Văn Tính - sn 1979.

Đều trú tại: Thôn Hòa Nam, xã Duy Trung, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Ông Võ C- ờng và bà Nguyễn Thị Hoa, bà Võ Thị Khôi, ông Võ Văn Tính có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam số tiền nợ vay tính đến ngày 16/12/2010 là: 21.761.700đ (Hai m- ơi mốt triệu bảy trăm sáu m- ơi mốt nghìn bảy trăm đồng), trong đó nợ gốc: 20.000.000đ, nợ lãi 1.761.700đ. Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên đại diện nhận số tiền trên.

Từ ngày 17/12/2010 ông C- ờng, bà Hoa, bà Khôi, ông Tính tiếp tục chịu lãi quá hạn theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng số NA 2732591 ngày 10/7/2009 của Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm ông C- ờng, bà Hoa, bà Khôi, ông Tính có nghĩa vụ liên đới chịu 544.000đ. Nh- ng đ- ợc giảm 50% còn phải chịu 272.000đ. Hoàn trả cho Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 525.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000509 ngày 19/10/2010 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**Nguyễn Minh Quốc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Đôc lâp – Tư do – Hanh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 12 tháng 11 năm 2010.*

**.....**
**Số: 100 /2010/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2010 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 95/2010/TLST- DS ngày 22 tháng 11 năm 2010.,

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam, do ông Trần Phúc - Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên - đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: Khối phố Mỹ Hòa, TT Nam Ph- ớc, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

Bị đơn: Bà Võ Thị Sen - sn 1960.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông Đặng Văn Mậu - sn 1958.

Đều trú tại: Thôn Phú Bông, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Bà Võ Thị Sen và ông Đặng Văn Mậu có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam số tiền nợ vay tính đến ngày 03/11/2010 là: 7.086.000đ (Bảy triệu không trăm tám m- ơi sáu ngàn đồng), trong đó nợ gốc: 5.000.000đ, nợ lãi 2.086.000đ. Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên đại diện nhận số tiền trên.

Từ ngày 04/11/2010 bà Võ Thị Sen và ông Đặng Văn Mậu tiếp tục chịu lãi quá hạn theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng ngày 27/12/2000 của Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm bà Võ Thị Sen và ông Đặng Văn Mậu phải chịu 177.000đ. Hoàn trả cho Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 177.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000510 ngày 19/10/2010 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Minh Quốc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 12 tháng 11 năm 2010.*

**.....**
**Số: 101 /2010/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2010 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 91/2010/TLST- DS ngày 22 tháng 11 năm 2010,

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam, do ông Trần Phúc - Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên - đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: Khối phố Mỹ Hòa, TT Nam Ph- ớc, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

Bị đơn: ông Huỳnh Anh Nga - sn 1969.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: bà Trần Thị Tình - sn 1965.

Đều trú tại: Thôn An Trung, xã Duy Trung, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Ông Huỳnh Anh Nga và bà Trần Thị Tình có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam số tiền nợ vay tính đến ngày 03/11/2010 là: 23.921.300đ (Hai m- ơi ba triệu chín trăm hai mốt ngà đông), trong đó nợ gốc: 20.000.000đ, nợ lãi 3.921.300đ. Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên đại diện nhận số tiền trên.

Từ ngày 04/11/2010 ông Huỳnh Anh Nga và bà Trần Thị Tình tiếp tục chịu lãi quá hạn theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng số NA: 2714196 ngày 17/6/2009 của Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm ông Huỳnh Anh Nga và bà Trần Thị Tình phải chịu 598.000đ. Nh- ng đ- ợc giảm 50% còn phải chịu 299.000đ. Hoàn trả cho Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Duy Xuyên số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 591.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000508 ngày 19/10/2010 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- THA Duy Xuyên
- TA tỉnh
- Các Đ- ơng sự
- L- u HS- AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Minh Quốc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Đôc lâp – Tự do – Hanh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 03 tháng 11 năm 2010.*

**.....**

**Số: 94/2010/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2010 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 88/2010/TLST- DS ngày 08 tháng10 năm 2010,

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Bà Đặng Thị Kiều Nga - sn 1967.

Bị đơn: Bà Ngô Thị C- ờng - sn 1962.

Cùng trú tại: Thôn Phú Đa 2, xã Duy Thu, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Bà Ngô Thị C- ờng có nghĩa vụ trả cho bà Đặng Thị Kiều Nga số tiền là 40.000.000đ (Bốn m- ơi triệu đồng y) và 09 ( chín) chỉ vàng 24k.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Đặng Thị Kiều Nga cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Ngô Thị C- ờng còn phải chịu khoản tiền lãi t- ơng ứng của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS năm 2005.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm bà Ngô Thị C- ờng phải chịu 1.720.000đ. Nh- ng bà C- ờng đ- ợc giảm 50% còn phải chịu 860.000đ. Hoàn trả cho bà Đặng Thị Kiều Nga số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.825.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 003004 ngày 08/10/2010 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Duy Xuyên.*
- *THA Duy Xuyên*
- *TA tỉnh*
- *Các Đ- ơng sự*
- *L- u HS- AV*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Minh Quốc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hanh phúc**

**TỈNH QUẢNG NAM**

**.....**

**Số: 97/2010/QĐST-DS**

*Duy Xuyên, ngày 09 tháng 11 năm 2010.*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

**----------**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2010 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 84/2010/TLST- DS ngày 07 tháng10 năm 2010,

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Ông Nguyễn Tr- ờng Chinh - sn 1963.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Nguyệt - sn 1979.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông Trần Anh Dũng - sn 1978.

Cùng trú tại: Thôn Hội Sơn, xã Duy Nghĩa, huyện Duy Xuyên, tỉnh QNam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Bà Nguyễn Thị Nguyệt và ông Trần Anh Dũng có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Tr- ờng Chinh số tiền nợ vay tính đến ngày 01/11/2010 là 63.000.000đ ( Sáu m- ơi ba triệu đồng y), trong đó nợ gốc: 50.000.000đ, nợ lãi: 13.000.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Nguyễn Tr- ờng Chinh cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng bà Nguyệt và ông Dũng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS năm 2005.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm bà Nguyệt và ông Dũng phải chịu 1.575.000đ. Nh- ng đ- ợc giảm 50% còn phải chịu 787.500đ. Hoàn trả cho ông Nguyễn Tr- ờng Chinh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.550.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 006149 ngày 07/10/2010 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Duy Xuyên.*
- *THA Duy Xuyên*
- *TA tỉnh*
- *Các Đ- ơng sự*
- *L- u HS- AV*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**
**Thẩm Phán**

**Nguyễn Minh Quốc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN DUY XUYÊN**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Duy Xuyên, ngày 10 tháng 11 năm 2010.*

**.....**
**Số: 99/2010/QĐST-DS**

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ
**----------**
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN – TỈNH QUẢNG NAM.

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2010 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 43/2010/TLST- DS ngày 23 tháng 6 năm 2010,

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:**

**Nguyên đơn**: Bà Phan Thị Hạnh - sn 1959.

Trú tại: đội 1, thôn Trung Đông, xã Duy Trung, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**Bị đơn**: Ông Văn Phú Thành - sn 1970.

Trú tại: Khối phố Long Xuyên 3, TT Nam Ph- ớc, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

**2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:**

Ông Văn Phú Thành có nghĩa vụ trả cho bà Phan Thị Hạnh số tiền nợ là 35.000.000đ ( Ba m- ơi lăm triệu đồng y).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Phan Thị Hạnh cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên thì hàng tháng ông Văn Phú Thành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc phải trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà n- ớc công bố tại thời điểm thi hành án t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 305 BLDS năm 2005.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ- ợc thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3/ Về án phí**: □n phí dân sự sơ thẩm ông Văn Phú Thành phải chịu 875.000đ. Nh- ng đ- ợc giảm 50% còn phải chịu 437.500đ. Hoàn trả cho bà Phan Thị Hạnh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.260.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 006019 ngày 23/6/2010 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

**4/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Duy Xuyên.*
- *THA Duy Xuyên*
- *TA tỉnh*
- *Các Đ- ơng sự*
- *L- u HS- AV*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN**

**Thẩm Phán**

**Nguyễn Minh Quốc**